

Số: 233/KH-THCSKS

Kim Sơn, ngày 06 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC THCS
Năm học 2022- 2023

Căn cứ Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch 578/KH- PGD&ĐT ngày 06/6/2022 Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ công văn 1034/PGD&ĐT ngày 15/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2022-2023 cấp THCS;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường các năm học trước và tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS Kim Sơn xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022- 2023 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học là bước cụ thể hóa các công văn chỉ đạo của các cấp, từ đó chủ động trong việc chỉ đạo và tổ chức triển khai các nhiệm vụ chung của ngành và nhiệm vụ cụ thể của nhà trường trong năm học.

2. Yêu cầu: Kế hoạch được xây dựng bám sát tình hình thực tế nhà trường và địa phương, có tính khả thi cao khi triển khai và thực hiện.

B. NỘI DUNG

Phần I

TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Giới thiệu: Sứ mệnh- Tầm nhìn- Giá trị cốt lõi của nhà trường

- Sứ mệnh: Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, lành mạnh để phát huy tính đoàn kết và khả năng tư duy của mỗi học sinh.

- Tầm nhìn: Xây dựng nhà trường thành một địa chỉ tin cậy, nơi mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, thầy cô và các em học sinh có điều kiện để phấn đấu vươn tới sự thành công.

- Giá trị cốt lõi:

- + Tính thân ái, đoàn kết
- + Sự hợp tác
- + Tinh thần trách nhiệm
- + Khả năng sáng tạo
- + Khát vọng vươn lên

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, với mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường (điểm trường, số lớp, số học sinh).

*** Quy mô lớp học:**

Tiêu chí \ Lớp	Tổng số	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Số lớp	15	4	4	4	3
Tổng số học sinh có mặt:	568	147	143	156	122
Trong đó HS dân tộc thiểu số	09	3	5	0	1
Trong đó: Nữ	264	75	60	82	47
Nữ dân tộc thiểu số	04	3	1		
HS thuộc diện hộ nghèo	0	0	0	0	0
HS thuộc diện cận nghèo	9	2	2	3	2
HS hoàn cảnh khó khăn	34	8	9	9	8
- Lưu ban (2021-2022)	0	0	0	0	0
- Tuyển mới (2022-2023)	146	146			
- Nơi khác chuyển đến			1		4
Trong đó: Trong tỉnh		1	1		4
Ngoài tỉnh:					
- Lớp bán trú					
- HS bán trú					
- Lớp 2 buổi/ngày (9 đến 10 buổi)					
- HS 2 buổi/ngày					
Lớp học 7 đến 8 buổi/tuần					
HS học 7 đến 8 buổi/tuần					
Lớp học 6 buổi/tuần	15	4	4	4	3
HS học 6 buổi/tuần	568	147	143	156	122

*** Công tác tuyển sinh:**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 THCS năm học 2022- 2023 theo đúng công văn chỉ đạo của thị xã Đông Triều tại Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND thị xã Đông Triều về việc phân vùng tuyển sinh lớp 1 tiểu học, lớp 6 THCS năm học 2022-2023; Thực hiện Kế hoạch số 718/PGD&ĐT ngày 07/7/2022 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học và lớp 6 THCS năm học 2022-2023; Hướng dẫn số 737/PGD&ĐT ngày 12/7/2022 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học và lớp 6 THCS năm học 2022-2023 trên hệ thống tuyển sinh trực tuyến.

- Huy động ra lớp 6 THCS đúng độ tuổi: 146/146 HS đã hoàn thành chương trình tiểu học, đạt 100%. (4 lớp)

(Có hồ sơ công tác tuyển sinh lớp 6 THCS kèm theo)

2. Công tác quản lý hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục (03 năm liền kề với năm xây dựng kế hoạch)

a. Công tác quản lý các hoạt động giáo dục

- Nhà trường đã chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường đã xây dựng ngay từ đầu năm học.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoại khóa, các tiết sinh hoạt chủ điểm vào các ngày lễ lớn trong năm học như 20/11, 22/12, 26/3. Công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh(dịch covid 19), công tác giáo dục đạo đức, pháp luật được tăng cường và chỉ đạo giáo dục tích hợp qua các môn học.

- Nhà trường đã tăng cường chỉ đạo và tổ chức nhiều hoạt động bổ ích nhằm tăng cường các hoạt động trải nghiệm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh như: Tổ chức cho học sinh thăm quan di tích lịch sử kho K255 và Đồn Cao, Đền Chu Văn An, Khu du lịch Quảng Ninh Gate, tổ chức ngoại khóa ngày hội STEM, tổ chức ngoại khóa Vui Tết cổ truyền, tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm bổ ích cho học sinh... góp phần giáo dục tình yêu quê hương đất nước và tăng thêm vốn hiểu biết cho học sinh.

- Các hoạt động văn nghệ, TDTT, được duy trì có hiệu quả trong năm học.

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phong trào nghiên cứu khoa học được triển khai có hiệu quả.

- Thực hiện quản lý theo kế hoạch và quản lý bằng pháp luật trên cơ sở tăng cường đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, giao nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả gắn với thực hiện đề cao vai trò, trách nhiệm, tình thương với học sinh, lương tâm, đạo đức nhà giáo; Quản lý bằng các quy chế dân chủ; Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với kỉ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và thi cử.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành: Đẩy mạnh

ứng dụng CNTT trong quản lý hành chính (*quản lý văn bản đi-đến, ...*) đảm bảo công khai, kịp thời, hiệu quả, đúng quy chế. Tăng cường sử dụng các phần mềm trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm; các khoản thu, chi tại nhà trường, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trên địa bàn xã, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội. Duy trì việc viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng để xã hội cùng chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới của ngành giáo dục. Tăng cường công tác phổ biến và thường xuyên cập nhật, thực hiện nghiêm túc văn bản quy phạm pháp luật.

b. Chất lượng giáo dục 03 năm học liền kề

*** Chất lượng 2 mặt giáo dục**

Kết quả về hạnh kiểm như sau:

Năm học	TS HS	Nữ	Hạnh kiểm							
			Tốt	%	Khá	%	TB	%	Y	%
2019-2020	447	191	405	90,6	38	8,5	04	0,89	0	0
2020-2021	523	231	482	92,16	37	7,08	04	0,76	0	0

Năm học 2021-2022

- Kết quả Rèn luyện của khối 6:

STT	Lớp	Tổng số HS khối 6	Tốt		Khá		Đạt		CĐ	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường		144	138	95,83	6	4,17	0	0	0	0

- Hạnh kiểm của khối 7,8,9:

STT	Lớp	Tổng số HS khối	Tốt		Khá		TB		Yếu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%

		7,8,9								
Toàn trường	419	370	88,31	34	8,11	15	3,58	0	0	

Kết quả về Học lực như sau:

Năm học	TS HS	Nữ	Học lực									
			Giỏi	%	Khá	%	TB	%	Y	%	K	%
2019-2020	447	191	98	21,9	204	45,6	145	32,4	0	0	0	0
2020-2021	523	231	128	24,4	254	48,5	141	26,9	0	0	0	0

Năm học 2021-2022

- Học lực của khối 6:

STT	Lớp	Tổng số HS khối 6	Tốt		Khá		Đạt		CD	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường		144	25	17,36	75	52,08	44	30,56	0	0

- Xếp loại thi đua: + Loại Xuất sắc: 5 em chiếm 3,47%

+ Loại Giỏi: 20 em chiếm 13,89 %

- Học lực của khối 7,8,9:

STT	Lớp	Tổng số HS 7,8,9	Tốt		Khá		TB		Yếu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường		419	90	21,48	168	40,1	160	38,19	1	0,24

*** Về chất lượng mũi nhọn**

- Năm học 2019-2020:

+ Cấp thị xã: Đạt 28 giải (19 các môn văn hóa , 02 giải thể dục thể thao, 01 giải Tin học, 02 giải STTTNNĐ, 03 giải KHKT, 01 giải nhì cuộc thi chúng em kể chuyện Bác Hồ).

+ Cấp Tỉnh: Đạt 05 giải trong đó (02 HS đạt giải KK cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp Tỉnh, 02 HS đạt giải Tư cuộc thi KHKT cấp Tỉnh, 01 giải Ba tin học trẻ cấp Tỉnh).

+ Giáo viên: 08 thầy cô đạt giải bài giảng E-learning cấp thị xã

- Năm học 2020-2021:

+ Cấp thị xã: 40 giải (Trong đó: 22 giải Học sinh giỏi các môn văn hóa; 04 giải Tin học trẻ; 04 giải cuộc thi Khoa học kỹ thuật; 05 giải cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; 03 giải Điền kinh, 02 giải Nhất – Nhì tại Ngày hội

Tiếng Anh cấp thị xã)

+ Cấp tỉnh: 10 giải (Trong đó: 05 giải Học sinh giỏi các môn văn hoá; 04 giải Tin học trẻ ; 01 giải Ba Cuộc thi Khoa học kỹ thuật)

+ Giáo viên: Có 04 đồng chí đạt giải bài giảng E-learning cấp thị xã; 02 giáo viên đạt giải cuộc thi viết về Phụ nữ tôi yêu cấp thị xã.

- Nhà trường: Đạt giải Ba tại Cuộc thi bài giảng E-learning cấp thị xã.

- Năm học 2021-2022:

+ Cấp thị xã: 34 học sinh đạt giải (Trong đó: 14 giải Học sinh giỏi các môn văn hóa; 05 giải Tin học trẻ; 06 giải cuộc thi Khoa học kỹ thuật; 04 giải cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; 05 học sinh đạt giải Nhì tại Ngày hội Tiếng Anh cấp thị xã)

+ Cấp tỉnh: 15 giải (Trong đó: 04 giải Học sinh giỏi các môn văn hoá; 04 giải Tin học trẻ, 02 học sinh đạt giải Ba Cuộc thi Khoa học kỹ thuật, 04 học sinh đạt giải Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng). Trong đó em Nguyễn Thị Phương Thanh đạt giải Nhất bộ môn Sinh học cấp Tỉnh.

+ Cấp Quốc gia: 02 học sinh đạt giải khuyến khích Tin học trẻ cấp Quốc gia được tuyển thẳng vào THPT Hoàng Quốc Việt (Em Ngô Khánh Linh và Em Nguyễn Thùy Trang lớp 9D2)

3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường; đảm bảo an ninh, an toàn trường học

a. Phòng học: 08 phòng kiên cố, đầy đủ bàn ghế và các trang thiết bị phục vụ tốt cho dạy và học.

b. Các phòng chức năng, phòng làm việc: gồm 10 phòng - Trong đó: Kiên cố: 09, bán kiên cố: 01. Các phòng làm việc và các phòng chức năng đều đầy đủ bàn ghế và các trang thiết bị phục vụ tốt cho công tác dạy, học và quản lý.

+ Phòng học thông minh: 01.

c. Thiết bị dạy học: Nhà trường đảm bảo đầy đủ thiết bị dạy học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu dạy - học của giáo viên và học sinh, 100% phòng học đều được lắp đặt điều hòa nhiệt độ.

- Các phương tiện, thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học gồm:

+ Máy vi tính: 60 bộ (08 máy tính xách tay; 06 máy tính bảng và 46 bộ máy tính để bàn), toàn bộ máy tính đều được kết nối Internet.

+ Máy chiếu: 03 chiếc; ti vi: 09 chiếc.

+ Các thiết bị khác: Máy photo, máy in, máy ảnh kỹ thuật số, ampli, micro, loa máy, các thiết bị họp trực tuyến ...

+ Nhà trường đã lắp toàn bộ hệ thống camera lớp học.

+ 100% các phòng học được lắp đặt đường truyền Internet, có sóng wifi. Có 01 phòng học được trang bị các thiết bị đảm bảo yêu cầu của “*Phòng học thông minh*”.

+ Nhà trường có 04 phòng học bộ môn: 01 phòng Hóa- Sinh với hệ thống thiết bị hiện đại, 01 Phòng Lý- Công nghệ, 01 phòng Tin học, 01 phòng Ngoại ngữ với diện tích 52m² chưa đảm bảo so với quy định hiện nay.

+ Nhà trường có đầy đủ các thiết bị phục vụ các hoạt động ngoài giờ lên lớp: Hệ thống micro, âm thanh, loa máy, máy ảnh....

- Năm 2018, nhà trường được Sở GD&ĐT trang cấp và đầu tư thiết bị cho phòng học Ngoại ngữ: 01 máy tính xách tay Dell, 01 thiết bị âm thanh di động Pleasing, 01 máy chiếu siêu gần tích hợp tương tác Optoma, 01 bảng trượt; 01 đĩa cài, 01 máy chiếu vật thể nhận diện hình ảnh Earzone và Phụ kiện lắp đặt; Phần mềm trắc nghiệm.

d. Cảnh quan nhà trường

Nhà trường có khuôn viên riêng, có sân chơi, bãi tập, vườn cảnh với hệ thống cây xanh bóng mát luôn được vệ sinh, sạch sẽ phục vụ tốt cho các hoạt động vui chơi, tập luyện của HS. Các công trình vệ sinh trong nhà trường được bố trí khá hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc sử dụng và được giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.

*** Đánh giá chung:**

+ Thuận lợi: Nhà trường có các phòng học kiên cố, đủ số lượng các phòng chức năng, cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà trường tương đối đầy đủ đảm bảo phục vụ tốt cho công tác dạy, học và quản lý trong giai đoạn hiện nay. Khuôn viên nhà trường rộng rãi, thoáng mát, sạch sẽ, đủ sân chơi, bãi tập phục vụ tốt cho tổ chức các hoạt động tập thể và rèn luyện thể chất cho học sinh.

+ Khó khăn: Nhà trường không có đủ phòng học đáp ứng cho việc học 01 ca (08 phòng/15lớp). Nhà vệ sinh của học sinh nhỏ, hẹp không đáp ứng được nhu cầu hiện nay của học sinh (vì số học sinh tăng nhiều). Hai trường TH và THCS liền kề gây nhiều khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động, công tác quản lý và công tác dạy và học của 2 trường. Cơ sở vật chất của nhà trường không đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất theo thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT để đảm bảo các điều kiện công nhận trường chuẩn Quốc gia trong giai đoạn 2020- 2025. Phòng bộ môn Vật lý các thiết bị dạy- học và bàn ghế học sinh bị hỏng không sử dụng được.

4. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, phân công các điều tra viên ổn định theo từng tổ, khu. Tổ chức vận động HS bỏ học đến trường. Làm tốt công tác điều tra và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục.

- PCGDTH đúng độ tuổi: Đạt 100%

- PCGDTHCS: Trường giữ vững đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

5. Công tác KĐCLGD-xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia

- Nhà trường đã đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào tháng 8 năm 2020.

- Nhà trường vẫn duy trì và giữ vững các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo toàn diện để giữ vững danh hiệu trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

- Nhà trường tiếp tục củng cố, thu thập minh chứng hàng năm và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đánh giá công tác trường đạt Quốc gia mức độ 2 và chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục lại vào năm 2025.

6. Hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn thể

** Công tác Đảng:*

Chi bộ nhà trường luôn nêu cao vai trò lãnh đạo toàn diện, chỉ đạo sát các hoạt động của đơn vị thông qua Nghị quyết họp thường kỳ theo tháng, 100% đảng viên được tham gia các lớp học tập quán triệt nghị quyết Đảng, mỗi cán bộ đảng viên luôn tiên phong gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động, mọi phong trào, làm lòng cốt vững chắc và chỗ dựa tin tưởng của quần chúng; 100% cán bộ đảng viên đều hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Chi bộ nhà trường luôn được công nhận danh hiệu Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; chi bộ thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên hàng năm kết nạp từ 1 đến 2 quần chúng ưu tú vào Đảng.

** Công tác Công đoàn:*

Công Đoàn nhà trường vừa thực hiện nhiệm vụ của từng tổ chức, tuyên truyền vận động, giáo dục đoàn viên thực hiện tốt chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra, chấp hành và thực hiện tốt các quy định quy chế của ngành, đóng góp công sức to lớn trong thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm của nhà trường và của ngành.

Năm 2020, 2021: 70% đoàn viên công đoàn xếp loại xuất sắc, giữ vững danh hiệu cơ quan văn hoá, 100% các gia đình đạt gia đình nhà giáo văn hoá.

** Công tác Đoàn-Đội TNTP Hồ Chí Minh:*

Chi đoàn nhà trường và Liên Đội làm tốt công tác giáo dục thanh thiếu

niên trong nhà trường, tổ chức các hoạt động vui chơi theo chủ điểm hàng tháng giúp các em đội viên có nhận thức đúng đắn trong học tập và rèn luyện, tránh các biểu hiện tiêu cực trong học tập, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tuyên truyền vận động giáo dục học sinh tránh mọi hành vi bạo lực trong và ngoài nhà trường, tổ chức cho học sinh ký cam kết “Nói không với hành vi bạo lực”, “không vi phạm luật giao thông”, góp phần tích cực vào việc giáo dục học sinh phát triển toàn diện.

Liên đội thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục theo chủ điểm, giáo dục truyền thống, giáo dục ngoài giờ lên lớp, xây dựng nếp sống văn hoá, củng cố kỷ cương nề nếp, thực hiện biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực có hiệu quả, thăm quan học tập các địa chỉ văn hoá danh lam thắng cảnh của địa phương. Trong năm học vừa qua liên đội đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc.

7. Đội ngũ và tổ chức bộ máy nhà trường

7.1: Chất lượng đội ngũ năm học 2021- 2022: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 30

- + Trong đó: BGH: 02; GV: 25, nhân viên: 03
- Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp: 27
 - + Loại Tốt là: 14 đ/c đạt 63,4%
 - + Loại Khá là: 13 đ/c đạt 36,6%
 - + Đạt yêu cầu: 0
- Đánh giá xếp loại viên chức cuối năm học 2021-2022: 30
 - + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 14/30, đạt 46,66%
 - + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 16/30 chiếm 53,34%
 - + Cuộc thi bài giảng Elearning: 04 giáo viên đạt giải cấp thị xã

7.2. Đội ngũ: (Biên chế, cơ cấu biên chế theo vị trí việc làm hiện có, chất lượng đội ngũ)

- Biên chế được giao: 33.
- Biên chế hiện có: 31.

Diễn giải	Hiện có	Trình độ	Thừa	Thiếu
1.1. Ban giám hiệu	02			
- Hiệu trưởng	01	ĐH		
- Phó hiệu trưởng	01	Thạc sĩ		
1.2. Giáo viên: (từng môn)	25			02
- Toán	04	04 ĐH		01
- Lý	01	01 ĐH		
- Hóa	01	01 ĐH		01
- Sinh	03	03 ĐH		

- Ngữ Văn	05	05 ĐH		
- Lịch sử	01	01 Thạc sĩ		
- Địa lý	01	01 CĐ		
- GDCD	01	01 CĐ		
- Công nghệ	01	01 ĐH		
- Tiếng Anh	03	03 ĐH		
- Hát nhạc	01	01 CĐ		
- Mĩ thuật	01	01 ĐH		
- Thể dục	01	01 ĐH		
- Tin học	01	01 ĐH		
1.3. Tổng phụ trách Đội	01	01ĐH		
1.4. Nhân viên	03	03		
- Thư viện	0			
- Thiết bị TN	0			
- Kế toán	01	01 ĐH		
- Văn thư	01	01 ĐH		
- Y tế- Thủ quỹ	01	01 TC		0
- Hỗ trợ HS khuyết tật				
- Giáo vụ	0			
TỔNG SỐ	31			02

- Trình độ chuyên môn:
- + Thạc sĩ: 02 đ/c (chiếm 6,5%)
- + Đại học: 27 đ/c (chiếm 86,88 %)
- + Cao đẳng: 01 đ/c (chiếm 3,22 %)
- + Trung cấp: 01 đ/c (chiếm 3,22 %)
- Trình độ trung cấp lý luận chính trị: 04; Trình độ quản lý GD: 04 (bồi dưỡng chứng chỉ: 02, Thạc sĩ: 02)
- Số tổ chuyên môn: 02
- + Tổ Khoa học tự nhiên: 16 đồng chí
- + Tổ Khoa học xã hội: 12 đồng chí.
- Tổ văn phòng: Gồm 06 đ/c: 01 văn thư - thủ quỹ; 01 kế toán- kiêm thư viện, 01 y tế; 03 nhân viên hợp đồng: (02 bảo vệ; 01 lao công);
- *Đánh giá chung về đội ngũ*
- *Thuận lợi:*
- + 100% cán bộ giáo viên có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm với nghề nghiệp, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo. Mẫu mực với học sinh, có lối sống lành mạnh, văn minh, chuẩn mực, tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, ứng xử thân thiện với học sinh.
- + Đa số cán bộ giáo viên có kiến thức, kỹ năng, năng lực chuyên môn

tương đối tốt đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy học và giáo dục theo yêu cầu đổi mới của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Đội ngũ luôn giữ gìn đoàn kết nội bộ, có tinh thần học hỏi bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- *Khó khăn:*

+ Nhà trường còn 2/22 giáo viên chiếm 9% đội ngũ chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo (hiện đang đi học bồi dưỡng trình độ ĐH)

+ Tỷ lệ GV đứng lớp được giao: $27/15 = 1,8$ GV/lớp(Tỷ lệ GV hiện có: $25/15 = 1,67$ GV/lớp); Đội ngũ giáo viên còn thiếu chưa đáp ứng đủ so với nhu cầu thực tế nhà trường, cơ cấu bộ môn chưa đảm bảo: thiếu 02 giáo viên (01 giáo viên Toán, 01 giáo viên Hóa) nên đã ảnh hưởng đến việc bố trí phân công chuyên môn và khó khăn trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn.

7.2. Tổ chức bộ máy nhà trường (Đảng, HĐNT, Nhà trường; Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chức đoàn thể CT-XH: Ban đại diện CMHS...)

- Các tổ chức và đoàn thể trong nhà trường.

+ Chi bộ Đảng: Gồm 26 đảng viên chiếm tỉ lệ 83,87%.

+ Hội đồng trường: 11 người.

+ Tổ chức Công đoàn: 31 đoàn viên.

+ Chi đoàn thanh niên: 11 đoàn viên.

+ Liên đội thiếu niên: 568 đội viên.

+ Ban đại diện CMHS: 05 PHHS.

+ Ban thanh tra nhân dân: 03 người (01 trưởng ban, 02 thành viên)

- Các tổ chức, đoàn thể trong trường đều hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ trường phổ thông. Hoạt động theo kế hoạch, bám sát các văn bản chỉ đạo theo ngành dọc và kế hoạch của nhà trường, chịu sự chỉ đạo của Chi bộ và làm tốt công tác phối hợp để hoàn thành nhiệm vụ năm học.

8. Công tác Tài chính –Kế hoạch, các nguồn lực xã hội hóa

- Xây dựng kế hoạch tài chính và tổ chức sử dụng các nguồn tài chính đúng mục đích. Quá trình thu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước.

- Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với quy định và tình hình thực tế của nhà trường.

- Thực hiện quyết toán công khai tuân thủ các quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người học theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác huy động xã hội hóa được triển khai có hiệu quả: Nhà trường luôn nhận được sự đồng thuận và sự ủng hộ của phụ huynh học sinh và các đơn vị đóng trên địa bàn.

9. Thành tích nổi bật của nhà trường (năm học trước liền kề với năm xây dựng kế hoạch- Năm học 2021- 2022)

a. Chất lượng 2 mặt giáo dục:

Về học lực: Tỷ lệ học lực khá, giỏi tăng, không có HS xếp loại học lực yếu.

Về hạnh kiểm: Học sinh xếp loại hạnh kiểm Tốt tăng, không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu.

b. Về chất lượng mũi nhọn: Tiếp tục phát huy có hiệu quả (cấp Thị xã: 34 giải, cấp Tỉnh: 15 giải, cấp Quốc gia: 02

c. Kết quả thi TS lớp 10 THPT:

Tổng số HS TN THCS	Tổng số HS dự thi	Tỷ lệ % hs dự thi	Tổng số HS đỗ	Tỷ lệ % đỗ/Số HS dự thi	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Toán	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Văn	Tỷ lệ HS điểm <5 môn T. Anh
145	99	68%	78	78,8%	31	17	30

- Số HS có điểm từ ≤ 1 từng môn: Toán 01 em; Văn: 0, Tiếng Anh: 0

- So sánh với kết quả năm học 2020-2021: Có 02 HS được tuyển thẳng THPT (Nguyễn Thùy Trang và Ngô Khánh Linh); Có 01 HS đạt điểm 10 môn Tiếng Anh;

- Tỷ lệ học sinh đỗ vào lớp 10 THPT hệ công lập cao hơn năm học trước, tỷ lệ học sinh môn có điểm dưới 5 giảm.

d. Xây dựng đội ngũ, tổ chức bộ máy: Chất lượng đội ngũ có sự chuyển biến rõ nét, nội bộ nhà trường đoàn kết. Nhà trường thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành và các cấp trong năm học

e. Cơ sở vật chất: Nhà trường đã huy động các nguồn lực, đầu tư xây dựng, cải tạo CSVN, cảnh quan môi trường (mở rộng nhà để xe học sinh, thay cửa sổ các lớp học, chỉnh trang trường lớp...) tạo nên cảnh quan trường lớp xanh- sạch đẹp, thân thiện.

g. Công tác nghiên cứu khoa học: Công tác nghiên cứu khoa học được nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả, nhiều đề tài được nghiên cứu có tính ứng dụng thực tiễn cao và đạt giải cấp Tỉnh (02 giải Ba tại cuộc thi KHKT, 04 giải tại cuộc thi sáng tạo TTNND).

h. Công nghệ thông tin: Hội thi Tin học trẻ: 05 giải cấp thị xã, 04 giải cấp Tỉnh; 02 giải Khuyến khích cấp Quốc gia.

k. Công tác Thi đua, khen thưởng năm học 2021-2022:

*** Cá nhân:**

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 đ/c

+ Đề nghị công nhận Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: 01 đ/c

- + Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01 đ/c
- + Đề nghị UBND thị xã tặng giấy khen: 07 đ/c
- + Sở GD&ĐT tặng giấy khen: 01 đ/c

*** Nhà trường:**

- Trường đạt danh hiệu TTLĐXS; UBND tỉnh Quảng Ninh tặng Bằng khen; Đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua.

10. Điều kiện kinh tế xã hội địa phương

- Kim Sơn có sự phát triển mạnh về kinh tế trong những năm gần đây. Năm 2015 Kim Sơn được công nhận là phường. Với những lợi thế trên nhiều phương diện như có vị trí chiến lược, gần các quốc lộ 18A, với trên 8.000 dân.

- Nền kinh tế của phường Kim Sơn có đầy đủ các ngành nghề từ nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp. Một số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn là nguồn cung cấp việc làm ổn định cho người dân Kim Sơn.

- Bên cạnh đó, một số thách thức hiện tại bao gồm: Kim Sơn đang trở thành vùng lõi của thị xã Đông Triều, vì vậy trình độ dân trí trên địa bàn cần phải cải thiện. Vấn đề then chốt là cần nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn để phục vụ mục tiêu trở thành một vùng lõi của thị xã Đông Triều.

11. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước

11.1. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2021-2022

Nhà trường đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu đề ra; chỉ đạo và thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid-19; chất lượng đại trà được duy trì và giữ vững, chất lượng mũi nhọn được nâng lên đáng kể. Công tác phát triển giáo dục được đảm bảo theo kế hoạch, phổ cập THCS được giữ vững với tỷ lệ cao. Công tác giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục kỹ năng sống được quan tâm chú trọng nên trong năm không có học sinh vi phạm pháp luật, tình hình an ninh trật tự trong nhà trường được đảm bảo. Công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ thông tin được đẩy mạnh và đạt hiệu quả cao. Chất lượng đội ngũ có sự chuyển biến rõ nét, nội bộ nhà trường đoàn kết. Nhà trường thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành và các cấp trong năm học vì thế chất lượng giáo dục toàn diện có sự chuyển biến rõ nét.

Nhà trường đã triển khai tích cực và hiệu quả các cuộc vận động “Mỗi thầy giáo cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” trên cơ sở lồng ghép với thực hiện cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” cùng với phong trào “ Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực” bằng những nội dung hình thức thiết thực, hiệu quả phù hợp với đặc điểm của nhà trường và địa phương.

11.2. Thuận lợi

- Các tổ chức, đoàn thể trong trường đều hoạt động đúng chức năng, nhiệm

vụ theo quy định của Điều lệ trường phổ thông. Hoạt động theo kế hoạch, bám sát các văn bản chỉ đạo theo ngành dọc và kế hoạch của nhà trường, chịu sự chỉ đạo của Chi bộ và làm tốt công tác phối hợp để hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Nhà trường luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tin tưởng của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã, cùng với sự quan tâm của lãnh đạo phường Kim Sơn và các ban ngành đoàn thể địa phương. Ngoài ra nhà trường được sự quan tâm hỗ trợ nhiệt tình của Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường trong việc phối hợp trong các hoạt động giáo dục.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được nhiệm vụ trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn để quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ trong năm học. Tập thể sư phạm luôn đoàn kết, không có cán bộ giáo viên và học sinh vi phạm kỉ luật.

- Chất lượng giáo dục của nhà trường đã dần được nâng lên qua các năm học, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm của phụ huynh học sinh đối với thầy cô của nhà trường.

11.3. Khó khăn, tồn tại và hạn chế

- Địa phương đang trên đà đô thị hóa nên tiềm ẩn các nguy cơ về tệ nạn XH có chiều hướng gia tăng điều đó tác động không nhỏ đến học sinh trên địa bàn.

- Nhà trường còn nhiều học sinh có hoàn cảnh thuộc diện gia đình cận nghèo và khó khăn, bố mẹ ly hôn, bố mẹ mãi lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát kịp thời đến việc học tập và rèn luyện ý thức của học sinh (số học khoảng gần 50 em).

- Đội ngũ GV còn thiếu(1 GV môn Toán, 01 GV môn Hóa) so với nhu cầu điều đó gây ảnh hưởng lớn đến việc bố trí đội ngũ và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

11.4. Nguyên nhân

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu về số lượng nên chất lượng giảng dạy một số bộ môn chưa cao.

- Một số học sinh còn lười học, ý thức tự giác kém, phụ huynh chưa thực sự quan tâm còn phó thác cho nhà trường.

- Số phòng học còn thiếu, chưa đáp ứng nhu cầu giảng dạy một ca (15 lớp/08 phòng), vì vậy việc tổ chức cho học sinh học buổi 2 các bộ môn Văn, Toán, Anh nhằm nâng cao chất lượng đại trà, công tác dạy kỹ năng sống, dạy Tiếng Anh với người nước ngoài sẽ gặp những khó khăn nhất định.

11.5 Những vấn đề cấp bách cần tập trung giải quyết

- Tăng cường việc tham mưu với các cấp sớm bổ sung thêm phòng học.
- Tăng cường công tác tham mưu để bổ sung đội ngũ còn thiếu
- Tăng cường việc giáo dục nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm và hiểu

biết của học sinh để nhận thức đúng đắn động cơ và thái độ học tập. Tăng cường công tác phối hợp với phụ huynh học sinh để huy động sự tham gia của phụ huynh trong công tác giáo dục học sinh.

11.6. Những kết quả cần phát huy giá trị và định hướng phát triển GD trong năm học tiếp theo

- Ban giám hiệu nhà trường tiếp tục quan tâm việc nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, xây dựng đội ngũ cốt cán trong các môn học. Động viên, khuyến khích giáo viên tích cực tham gia đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của HS nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của người học.

- Xây dựng cơ chế khen thưởng phù hợp cho giáo viên ôn đội tuyển và có học sinh giỏi các cấp.

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với các đoàn thể của địa phương và cha mẹ học sinh trong việc giáo dục ý thức học tập của các em học sinh tự học ở nhà trước khi đến lớp, nâng cao chất lượng học sinh trúng tuyển vào lớp 10 trường THPT hệ công lập.

- Tiếp tục củng cố, tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất bản thân, có khả năng thích ứng với sự phát triển của xã hội, cộng đồng. Tạo một môi trường học để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày vui và phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em mình.

Phần II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC THCS NĂM HỌC 2022- 2023.

I. Phương hướng nhiệm vụ chung.

1. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025.

2. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (CT GDPT 2006) đối với lớp 8, lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

3. Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện

hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

4. Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

5. Đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu an toàn tuyệt đối về sức khỏe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh đồng thời hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học theo chủ đề năm học 2022 - 2023 là *“Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”* và chủ đề công tác năm 2022 của tỉnh *“Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; giữ vững đà tăng trưởng; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao”*.

II. Nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường

1. Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức thực hiện hoàn thành chương trình, kế hoạch năm học phù hợp với thực tiễn, sẵn sàng ứng phó các tình huống bất thường.

2. Tập trung công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đặc biệt đội ngũ giáo viên giảng dạy lớp 6, 7 và tiền đề cho lớp 8 năm học 2023-2024;

3. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, khai thác hiệu quả thiết bị dạy học, nhất là các thiết bị công nghệ tiên tiến cùng với các phần mềm dạy học đảm bảo thực hiện thúc đẩy chuyển đổi số trong quản trị trường học.

4. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản lý nhà trường thích ứng với sự thay đổi, tiếp cận chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả.

III. Nhiệm vụ cụ thể

1. Công tác phát triển giáo dục.

1.1. Mục tiêu: Duy trì phát triển quy mô trường lớp. Thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2022- 2023 (15 lớp, 568 học sinh) đã được phê duyệt.

1.2. Chỉ tiêu:

- Tuyển sinh lớp 6: 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, có hộ khẩu thường trú tại phường vào học lớp 6.

- Duy trì sĩ số học sinh 100%, không có học sinh bỏ học, nghỉ học đảm bảo tỉ lệ chuyên cần trên 98%

- Duy trì sĩ số học sinh: 568 HS, số lớp: 15 lớp.Trong đó:

+ Khối lớp 6: 04 lớp = 147 học sinh.

- + Khối lớp 7: 04 lớp = 143 học sinh
- + Khối lớp 8: 03 lớp = 156 học sinh.
- + Khối lớp 9: 03 lớp = 122 học sinh.

1.3. Biện pháp:

- Quán triệt sâu sắc và đẩy mạnh thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình hành động của các cấp chính quyền và của phòng GD&ĐT về thực hiện phổ cập giáo dục. củng cố, duy trì chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Phối hợp với trường Tiểu học, Mầm non trên địa bàn xã làm tốt công tác điều tra, thống kê, báo cáo và hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục hàng năm đúng thời gian quy định.

- Thực hiện huy động học sinh ra lớp: Xây dựng và thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế. Huy động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào học lớp 6, phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể tuyên truyền vận động học sinh trong độ tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đến lớp

- Duy trì sĩ số học sinh: Chỉ đạo GVCN, GVBM thường xuyên quản lý sĩ số học sinh trong lớp, phối hợp với CMHS quản lý học sinh hàng ngày.

2. Công tác quản lý hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục.

2.1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học:

Thực hiện nghiêm túc công văn số 892/PGD&ĐT ngày 19/8/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc thực hiện khung thời gian năm học 2022-2023; Nhà trường thực hiện khung thời gian năm học như sau:

- Ngày tựu trường: Ngày 29/8/2022;
- Ngày học chính thức (bắt đầu học kỳ I): Từ ngày 05/9/2022;
- Kết thúc học kỳ I: Ngày 07/01/2023;

Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 18 tuần

- Ngày bắt đầu học kỳ II: Ngày 09/01/2023;
- Kết thúc học kỳ II: Ngày 24/5/2023;

Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 17 tuần

- Kết thúc năm học: Ngày 30/5/2023;

2.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt sẵn sàng ứng phó với tình huống bất thường bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường tiếp tục được thực hiện theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; chủ động chuyển đổi

linh hoạt, phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình và sách giáo khoa (CT GDPT 2006 và CT GDPT 2018); Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đồng thời tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi chuyên đề liên trường; trong quá trình thực hiện liên tục chủ động đánh giá, rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế địa phương và nhà trường. Cụ thể:

2.2.1. Đối với việc bố trí dạy học các môn học:

Hiệu trưởng nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình GDPT 2018 của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2000 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và hướng dẫn triển khai Công văn số 5512 tại Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 của Sở GDĐT; việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 thực hiện theo Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT, hướng dẫn triển khai Công văn số 1496 tại Công văn số 1090/SGDĐT-GDPT ngày 22/4/2022 của Sở GDĐT và Công văn 817/PGD&ĐT ngày 02/8/2022 của Phòng GD&ĐT. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục phải bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên, tránh hiện tượng giáo viên dạy vượt quá số tiết theo quy định.

2.2.2. Thực hiện chương trình kế hoạch giáo dục các môn học:

Căn cứ kế hoạch thời gian năm học do UBND tỉnh, cấp thẩm quyền ban hành và điều kiện nhà trường, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình (phân phối chương trình) các môn học, các hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục địa phương đảm bảo tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình đối với lớp 6, 7, 8, 9.

Kế hoạch dạy học các môn học của nhà trường thực hiện trong năm học 2022-2023 cần được củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan đến các lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên

truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học và tinh giản nội dung dạy học theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

* Đối với thực hiện Chương trình GDPT 2018 lớp 6, lớp 7:

Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn trên cơ sở tài liệu sách giáo khoa lớp 6, lớp 7 tổ chức rà soát, thảo luận, thống nhất xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học thực hiện trong từng học kỳ, năm học theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT, hướng dẫn triển khai Công văn số 1496 tại Công văn số 1090/SGDĐT-GDPT ngày 22/4/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023. Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện theo Công văn số 5512, Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

* Thực hiện Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 8, lớp 9:

- Tổ chuyên môn căn cứ khung nội dung chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục 2006, Hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông xây dựng kế hoạch dạy học các môn học thực hiện theo Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021, lưu ý tăng cường hỗ trợ các nội dung theo CT GDPT 2018 để chuẩn bị kiến thức cho học sinh lớp 9 (CT GDPT 2006) học lên lớp 10 theo CT GDPT 2018.

- Trong năm học 2022- 2023 nhà trường tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học theo CT GDPT 2006 theo hướng dẫn tại Công văn 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 về việc hướng dẫn dạy môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020 đối với khối 8,9.

2.2.3. Về tổ chức dạy học tiếng Anh

Chỉ đạo nhóm giáo viên Tiếng Anh xây dựng kế hoạch môn học phù hợp điều kiện thực tiễn, học sinh nhà trường để tiếp tục thực hiện Kế hoạch 149/KH-UBND ngày 25/9/2018 của UBND tỉnh về dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025; Chuyên môn nhà trường duy trì hiệu quả việc tổ chức dạy học Tiếng Anh theo chương trình hiện hành. Giáo viên giảng dạy Tiếng Anh phải quan tâm đủ 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết), trong đó chú ý kỹ

năng nghe và nói để học sinh có thể giao tiếp trong học tập, cuộc sống.

- Đối với lớp 6, 7: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT.

- Đối với lớp 8, 9: Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT;

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về tổ chức các hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh trong nhà trường theo công văn số 971/PGD&ĐT ngày 31/8/2022 nhằm nâng cao chất lượng dạy và học đối với giáo viên và học sinh đặc biệt chất lượng học sinh lớp 9 thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập.

2.2.4. Về thực hiện chương trình kế hoạch các hoạt động giáo dục

a. Đối với hoạt động giáo dục bắt buộc lớp 8, lớp 9

*** Hoạt động tập thể** (02 tiết/tuần thực hiện tiết Chào cờ và Sinh hoạt lớp)

- Tổ chức các hoạt động tập thể (hoạt động chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp) với những nội dung thiết thực tạo hứng khởi cho học sinh giúp học sinh say mê học tập, yêu thích mái trường. Tạo dựng phong trào học tập cho học sinh góp phần giáo dục ý thức đạo đức, tham gia các hoạt động vì cộng đồng cho học sinh.

- Hoạt động giáo dục tập thể (HĐ GDTT) đảm bảo thời lượng 2 tiết/tuần, được bố trí trong thời khóa biểu của nhà trường, không tính vào tiết dạy tiêu chuẩn của GV.

- Kế hoạch thực hiện các nội dung sinh hoạt tập thể được xây dựng, thực hiện theo chủ điểm hàng tháng. Tiết chào cờ, nhà trường xây dựng nội dung sinh hoạt và tổ chức vào tiết chào cờ ngày thứ 2 hằng tuần, thời lượng 1tiết/tuần(35 tiết/35 tuần/năm học).

- Tiết sinh hoạt lớp, giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng nội dung sinh hoạt và tổ chức sinh hoạt vào ngày học cuối tuần, thời lượng 1tiết/tuần(35tiết/35 tuần/năm học).

*** Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với lớp 8, lớp 9**

Năm học 2022-2023 tiếp tục tổ chức thực hiện các Hoạt động giáo dục NGLL theo hướng dẫn tại công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông và công văn 4612/BGDĐT- GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

Tổ chức thực hiện các Hoạt động giáo dục NGLL được quy định tại chương trình GDPT do Bộ GD&ĐT trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục với thời lượng tiết học cụ thể như các môn học.

*** Hoạt động giáo dục hướng nghiệp**

Tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp của nhà trường căn cứ vào nội dung Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định 16/2006 ngày 05/5/2006 của Bộ GD&ĐT đối với lớp 9;

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh khối lớp 9 được học hoạt động GDHN với tổng số tiết 09 tiết/năm
- 100% học sinh khối lớp 9 được định hướng phân luồng sau khi tốt nghiệp THCS.
- 100% học sinh khối lớp 9 được chuẩn bị tâm lý sẵn sàng đi vào lao động sản xuất, định hướng nghề. Các em tự đánh giá được năng lực bản thân để định hướng học tập khi tốt nghiệp THCS.

Tổ chức thực hiện:

- Khảo sát tình hình thực tế của học sinh để giáo dục hướng nghiệp.
- Phân công CBGV dạy hướng nghiệp cho học sinh khối 9(1 tiết/lớp/tháng)
- Giáo viên dạy các bộ môn văn hóa (Công nghệ, Vật lý, Sinh học, Hóa học) và giáo viên chủ nhiệm tích hợp giáo dục hướng nghiệp trong quá trình dạy học, tổ chức các hoạt động chú trọng kỹ năng thực hành.
- Giáo dục hướng nghiệp thông qua con đường cho học sinh tham quan các cơ sở sản xuất công nghiệp tiên tiến của khu vực, của địa phương.
- Thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp của giáo viên qua dự giờ, thăm lớp, kiểm tra giáo án, chuẩn bị đồ dùng dạy học.

*** Hoạt động giáo dục STEM**

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong trường THCS; thống nhất nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường;
- Tăng cường áp dụng giáo dục STEM trong giáo dục THCS nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;
- Nhà trường triển khai thực hiện theo công văn 2284/SGD&ĐT-GDTrH hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021; Công văn số 2286/SGD&ĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn hoạt động giáo dục trong nhà trường từ năm học 2020-2021;

**** Bài học giáo dục STEM:***

Nội dung bài học STEM nằm trong chương trình giáo dục phổ thông, gắn kết các vấn đề của thực tiễn xã hội (thực hiện theo kế hoạch giáo dục môn học) tối thiểu 01 bài học STEM/môn (nhóm môn)/khối lớp trong năm học. (*Tổng số*

tiết: 18 tiết/năm học/khối lớp- Phụ lục Kế hoạch đi kèm)

Tiêu chí đánh giá bài học STEM tuân thủ các tiêu chí phân tích, rút kinh nghiệm bài học theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014.

Đánh giá kết quả học tập của học sinh theo phương thức giáo dục STEM được thực hiện theo quy định tại Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 v/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện đánh giá trong quá trình tổ chức hoạt động dạy học bằng các hình thức khác nhau theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017.

** Hoạt động trải nghiệm STEM:*

- Nhà trường chỉ đạo, tổ Tự nhiên chỉ đạo tổ, nhóm lựa chọn nội dung hoạt động trải nghiệm STEM được phải gắn với việc thực hiện mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông, tạo hứng thú và động lực học tập nhằm phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh. Hoạt động trải nghiệm STEM: 02 tiết/tháng.

- Tăng cường tổ chức hoạt động theo nhóm để phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác cho học sinh nhưng cần đảm bảo chỉ rõ nhiệm vụ và sản phẩm cụ thể của mỗi học sinh trong nhóm. *Trải nghiệm Đền thờ Đền An Sinh, Đền Chu Văn An vào tháng 12/2022 (đối với HS lớp 9). Trải nghiệm khu di tích K9-Làng văn hóa các dân tộc vào tháng 4/2023 (đối với HS toàn trường).*

- Xây dựng kế hoạch trải nghiệm Stem (Phụ lục kèm theo)

** Đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật:*

Nhà trường giao cho Tổ Tự nhiên xây dựng Kế hoạch và các đồng chí giáo viên hướng dẫn học sinh học sinh tham gia cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, nghiên cứu KHKT: đ/c Nguyễn Thị Sự, Trương Văn Dũng, Trương Thị Hương, Dương Thùy Giang, Nguyễn Thị Hoa Hạ đồng thời phát hiện các học sinh có năng lực và sở thích thông qua quá trình tổ chức dạy học bài học STEM và các hoạt động trải nghiệm STEM, lựa chọn đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật phù hợp với học sinh hoặc nhóm học sinh trên cơ sở đáp ứng quy định tại Thông tư số 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức cuộc thi STTTNNĐ, KHKT cấp trường dự kiến vào tháng 10/2022 và cuộc thi sáng tạo robot dự kiến vào cuối tháng 2/2023 đầu tháng 3/2023. Phân công cụ thể:

CUỘC THI	MÔN	NGƯỜI THỰC HIỆN	GHI CHÚ
- Sáng tạo KHKT – Sáng tạo TTNND	Toán - Lí-CN- Tin	Nguyễn Thị Sự, Trương Văn Dũng, Trương Thị Hương, Dương Thùy Giang, Nguyễn Thị Hoa Hạ; Nguyễn Thị Nghĩa	
- Robot	Toán - Lí – CN- Tin	Nguyễn Thị Sự, Trương Văn Dũng, Dương Thùy Giang, Nguyễn Văn Sơn	

b. Hoạt động giáo dục không bắt buộc:

- *Dạy Tiếng Anh với người nước ngoài:*

+ Tiếp tục ký hợp đồng liên kết với Trung tâm Anh ngữ Shelton tham gia giảng dạy Tiếng Anh với người nước ngoài cho đối tượng HS khối 6,7,8 đăng kí học.

+ Tiếp tục duy trì câu lạc bộ yêu thích Tiếng Anh, tổ chức tốt các hoạt động của Câu lạc bộ. Tăng cường cho học sinh tham gia việc luyện thi olimpic Tiếng Anh trên tinh thần tự nguyện.

+ Tổ chức hoạt động ngoại khóa Tiếng Anh vào tháng 01/2022 nhằm tạo sân chơi, giao lưu tiếng Anh, tăng cường hoạt động trải nghiệm giúp học sinh nâng cao kỹ năng nghe- nói và tham gia diễn đàn mang tính liên môn.

- *Dạy kỹ năng sống:* Tiếp tục ký hợp đồng liên kết với Trung tâm MAXVIET tham gia giảng dạy kỹ năng sống cho đối tượng HS khối 6,7.

- Các hoạt động trải nghiệm không bắt buộc:

+ Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường như: Tổ chức cho học sinh khối 8 tham gia trải nghiệm tại cơ sở sản xuất gạch ngói Kim Sơn, Công ty cơ khí Thủy Kim Sơn vào tháng 02/2023.

+ Tổ chức cho học sinh toàn trường tham gia trải nghiệm tại các di tích lịch sử vào tháng 12/2022.(trên tinh thần tự nguyện cho con tham gia của PHHS và được sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền).

+ Tổ chức Ngày hội STEM vào tháng 3/2023.

2.2.5. Thực hiện các hoạt động giáo dục khác (tham gia các kì thi, cuộc thi, Hội thi..)

* *Nội dung:* Thúc đẩy đội ngũ tham gia học hỏi bồi dưỡng nâng cao tay nghề. Nâng cao chất lượng điểm thi trong kì thi lớp 10 THPT; tổ chức bồi dưỡng và lựa chọn học sinh tham gia các Kì thi, cuộc thi, Hội thi do các cấp tổ chức nhằm thúc đẩy tinh thần học tập và thi đua của học sinh.

- Các kì thi trong năm học
- + Thi học sinh giỏi thị xã cấp THCS: Ngày 02/12/2022.
- + Thi học sinh giỏi tỉnh cấp THCS: Ngày 14/3/2023.
- + Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Ngày 01/6/2023 - 03/6/2023.
- + Thi khoa học kỹ thuật, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng: Có hướng dẫn riêng.
- + Các ngày tổ chức Hội thi các cấp, Giải điền kinh, bóng đá thị xã (có thông báo cụ thể sau).

* *Chỉ tiêu:* Tham gia đầy đủ các kì thi, Hội thi, cuộc thi do ngành và các cấp phát động.

* *Biện pháp thực hiện:*

- *Đối với giáo viên*

+ Tổ chức cho cán bộ giáo viên nghiên cứu kỹ thông tư 21/2010/BGD-ĐT ngày 20/7/2010 của bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành điều lệ hội thi giáo viên giỏi các cấp. Lên kế hoạch, rà soát các tiêu chuẩn, tổ chức cho GV tự nguyện đăng ký tham gia thi Hội thi GVG cấp tỉnh; GVCNG các cấp.

+ Tổ chức phát động cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử do Bộ GD&ĐT tổ chức, chỉ đạo giáo viên tham gia xây dựng các video bài giảng, bài giảng Elearning tham gia dự thi và cung cấp nguồn học liệu lên trang Webside của ngành và nhà trường.

- *Công tác bồi dưỡng học sinh tham gia các kì thi, cuộc thi, Hội thi*

+ Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi: Đây là một trong những nhiệm vụ rất quan trọng trong công tác dạy và học của nhà trường và là một tiêu chí đánh giá trong công tác thi đua khen thưởng.

+ Ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công GV có trình độ chuyên môn vững vàng, giáo viên có kinh nghiệm ôn bồi dưỡng HS giỏi, nhiệt tình, có trách nhiệm với công việc được giao.

+ Lựa chọn học sinh và lập danh sách những học sinh có nề nếp học tập tốt, có đạo đức tốt, có học lực khá trở lên của khối 9. Ngoài ra, lựa chọn học sinh có tố chất, năng lực tốt khối 8 thi vượt cấp- lớp 9.

+ Tổ chức hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật trên cơ sở từ ý tưởng của học sinh, lựa chọn sản phẩm tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, cuộc thi sáng tạo TTNNĐ năm học 2022-2023 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT ngay từ đầu năm học.

+ coi trọng công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu phù hợp với khả năng, năng lực của từng học sinh. Định hướng cho học sinh tự nguyện đăng kí tham gia dự thi các môn học thuộc thể mạnh của bản thân.

+ Căn cứ điểm tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023 nhà trường phân tích để đưa ra giải pháp tổ chức dạy và học phù hợp nhằm nâng cao chất lượng

dạy các môn học và chất lượng điểm thi trong kì thi lớp 10 THPT năm 2023-2024 đạt kết quả cao hơn.

+ Căn cứ các quy định về học thêm, dạy thêm hiện hành, tổ chức bồi dưỡng cho học sinh các kỹ năng làm bài các môn Văn, Toán, Anh chuẩn bị tốt cho công tác dự thi tuyển sinh vào THPT.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện cho giáo viên tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp cơ sở; học sinh dự thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thị xã, cấp tỉnh, giao lưu Tiếng Anh,...

2.3 Thực hiện hiệu quả đổi mới các phương pháp và hình thức dạy học.

2.3.1. Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Trong đó lưu ý:

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc. Khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên trên hệ thống GIS- Giới thiệu lịch sử, địa lý địa phương - tại địa chỉ <https://lichsu.dongtrieu.edu.vn> và Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> để hỗ trợ dạy học giáo dục địa phương.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022, Công văn số 2447/SGDĐT-GDPT ngày 30/8/2022, Công văn 1025/PGD&ĐT ngày 13/9/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp

dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

2.3.2. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, đa dạng hóa các hình thức dạy học, từng bước thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình. Ứng dụng CNTT đảm bảo: đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Khai thác, vận hành, sử dụng và phát huy tối đa công suất, hiệu quả hạ tầng CNTT của nhà trường, của ngành GD, đặc biệt hệ thống phòng học: chức năng, ngoại ngữ, tin học; môi trường mạng, các nền tảng trực tuyến, truyền hình; hệ thống camera, các trung tâm điều hành; hệ thống email miền @dongtrieu.edu.vn; cổng thông tin của đơn vị, cổng thông tin của ngành dongtrieu.edu.vn và các phân hệ: tuyển sinh đầu cấp, Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử; cổng thông tin lịch sử địa phương, lịch công tác,... hệ thống sổ sách, hồ sơ điện tử. Tiếp tục tổ chức soạn, cập nhật và duyệt kế hoạch bài dạy (giáo án) trên hệ thống online của ngành tại địa chỉ <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>. Duy trì địa chỉ các phòng học trực tuyến và tổ chức các hoạt động học tập dưới hình thức trực tuyến nếu có bất thường xảy ra hoặc để tổ chức học sinh được thuyết trình, báo cáo sản phẩm, kết quả tự học; dành nhiều thời gian học trực tiếp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

2.4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh.

2.4.1. Nhà trường, tổ chuyên môn thực hiện việc đánh giá học sinh THCS theo các Thông tư quy định; Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học từng môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 2369/SGDĐT-GDTrH ngày 13/9/2018 về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và Công văn số 3219/SGDĐT- GDTrH ngày 26/11/2018 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra học kỳ từ năm học 2018-2019 của Sở GDĐT. Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3280.

Đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh cần chú ý theo quy định:

***Đối với lớp 6, lớp 7:** Tiếp tục tổ chức tập huấn CBGV về quy chế đánh giá xếp loại thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021

của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Công văn số 2613/BGDĐT ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình GDTrH năm học 2021-2022; Công văn số 2406/SGDĐT-GDPT ngày 27/8/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư 22.

Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

***Đối với các lớp 8, lớp 9:** Thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư 58.

Đối với môn tiếng Anh: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016.

2.4.2. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì đánh giá bằng điểm số, yêu cầu giáo viên xây dựng ma trận và bảng đặc tả đề kiểm tra cần phối hợp câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận theo tỉ lệ phù hợp, được biên soạn theo mức độ cần

đạt của các chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích giáo viên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp; viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

2.4.3. Nhà trường chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

2.5. Quản lý chất lượng giáo dục toàn diện

2.5.1. Thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác quản lý giáo dục học sinh

Thực hiện Kế hoạch 873/PGD&ĐT ngày 15/8/2022 Kế hoạch tập huấn chính trị hè 2022 cho CBQL, GV, NV và Tuân sinh hoạt tập thể đầu năm học 2022- 2023;

Triển khai hiệu quả nội dung Công văn số 2709/PGD&ĐT ngày 26/9/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2022-2023;

** Về công tác giáo dục đạo đức chính trị, tư tưởng*

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Kế hoạch số 979/KH-PGD&ĐT ngày 05/9/2022 Kế hoạch phát động phong trào thi đua " Học tập và làm theo Bác""; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học; thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, các nội dung trọng tâm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chủ quyền quốc gia

về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, Tăng trưởng xanh, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện chuyên đề năm 2021: *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí, tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”*; Tài liệu chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022(Ban hành kèm HD số 34-HD/BTGTU ngày 24/3/2022 của ban tuyên giáo tỉnh ủy QN về Hướng dẫn học tập, tuyên truyền triển khai thực hiện chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022 bằng cách lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động giáo dục chính khoá, ngoại khoá theo đặc trưng của môn học, các hoạt động giáo dục; Tích hợp một số hoạt động giáo dục(giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt chuyên đề, hoạt động ngoài giờ lên lớp,...); trong kế hoạch giáo dục một số môn học sau: Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân; riêng cấp THCS có thể tích hợp thêm với môn Mỹ thuật, Âm nhạc.

- Phát động trong CBGVNV và HS tham gia cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2022 hiệu quả thiết thực;

- Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”;

** Về công tác quản lý giáo dục học sinh*

- Tăng cường các giải pháp phối hợp công an xã, các lực lượng xã hội đảm bảo an ninh, trật tự trường học. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 236/KH-UBND Thị xã Đông Triều gày 15/9/2022 tổ chức Diễn đàn trẻ em năm 2022 với chủ đề: Trẻ em nói về phòng, chống bạo lực và xâm hại trẻ em.

- Tăng cường công tác đảm bảo An toàn giao thông trong trường học. Tuyên truyền vận động CBGVNV và HS thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 01-CT/TU của Ban Thường vụ Thị ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động thực hiện quy định đội mũ bảo hiểm.

- Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự; Phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống thuốc lá, phòng ngừa tội phạm và phòng chống vi phạm pháp

luật của học sinh.

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện Đề tài khoa học về “Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS tỉnh Quảng Ninh” qua bộ tài liệu đã được triển khai từ năm học 2017-2018.

- Chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp giáo dục đạo đức phù hợp với việc thực hiện chương trình, với điều kiện thực tế và theo định hướng phát triển năng lực người học ở các môn, các hoạt động giáo dục. Tuân thủ các nguyên tắc trong dạy học tích hợp giáo dục đạo đức, trong đó chú trọng việc lựa chọn nội dung tích hợp đạo đức, định lượng mức độ, thời gian tích hợp đảm bảo tính chất giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, sự phát triển của học sinh, xã hội và thời đại; tích hợp giáo dục đạo đức gắn với thực tiễn cuộc sống, các vấn đề xã hội tại địa phương.

2.5.2. Nâng cao chất lượng giáo dục văn hóa cho học sinh.

- Tổ chức thực hiện đúng quy định về thời gian, quy chế chuyên môn, chương trình dạy học theo quy định của Bộ GD&ĐT đối với các môn học.

- Thực hiện nghiêm túc dạy học chương trình địa phương, tiếp tục dạy học bổ sung nội dung mới phù hợp môn học Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử trong cấp học. Trong dạy học có tích hợp giáo dục đạo đức học tập theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình dạy môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, đánh giá xếp loại khách quan, đảm bảo học sinh nắm được kỹ năng vận dụng thực hành đạt hiệu quả qua đó rèn cho HS sức khỏe phát triển thể lực có năng lực thẩm mỹ trong mọi hoạt động xã hội. Hạn chế không làm ảnh hưởng lớn đến việc xếp loại học lực của học sinh.

- Thực hiện phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ đầu năm học. Giáo viên chủ nhiệm quan tâm đến học sinh có lực học yếu, kém, cá biệt xếp chỗ ngồi phù hợp, xây dựng các nhóm học tập để các em giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Chỉ đạo cán bộ giáo viên thực hiện đồng bộ đổi mới phương pháp dạy học, dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS. Nâng cao chất lượng dạy học lịch sử địa phương Đông Triều, Quảng Ninh.

- Xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp, tập trung vào nội dung trọng tâm, để HS nắm chắc kiến thức, chú trọng dạy học thực hành trong giờ chính khóa, đảm bảo cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn kỹ năng cho học sinh.

- Tổ chức cho giáo viên đổi mới nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá hoạt động học tập của học sinh, chú trọng kỹ thuật, kỹ năng ra đề, soạn đáp án và hướng dẫn chấm bài kiểm tra phải có nhận xét, ra đề kiểm tra phải đảm bảo hình thức tự luận, trắc nghiệm dựa theo chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình, tăng cường khả năng thông hiểu và vận dụng, đảm bảo mức độ nhận biết.

2.5.3. Về giáo dục phòng, chống tham nhũng.

- Tuyên truyền CBGVNV thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Luật phòng chống tham nhũng; Công văn số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tuyên truyền nội dung phòng, chống tham nhũng.

2.5.4. Về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Thực hiện lồng ghép tích hợp giáo dục các nội dung bảo vệ môi trường trong các môn học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể.

- Chỉ đạo Liên đội xây dựng kế hoạch cụ thể, thực hiện phong trào “Nói không với rác thải nhựa”; tuyên truyền giáo dục học sinh về việc phân loại rác thải, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần thông qua tích hợp, lồng ghép vào các hoạt động giáo dục và tổ chức thực hiện tại nhà trường.

- Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các chương trình hoạt động của Đoàn, Đội thực hiện lồng ghép vào nội dung các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc... để giới thiệu, làm rõ các nội dung về đường cơ sở, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa, các đảo, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam;

- Tuyên truyền tuyên truyền Luật biển Việt Nam được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 21/6/2012 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh của nhà trường.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh hiểu được mục tiêu giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, rèn luyện thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở mọi nơi trong đời sống xã hội.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện tích hợp nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào 4 môn dạy trong kế hoạch môn học: Vật lí, Sinh học, Công nghệ và Địa lí.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu

quả; tuyên truyền Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, ngày Hội vệ sinh trường học.

2.5 5. Về giáo dục di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HĐ-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh học tập, trải nghiệm các Di sản văn hóa được công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh, di tích trên địa bàn thị xã Đông Triều (Vịnh Hạ Long; Khu di tích Lịch sử - Danh thắng Yên Tử ở Uông Bí; Khu Di tích Lịch sử Bạch Đằng ở Quảng Yên; Khu Di tích Lịch sử nhà Trần, khu di tích Đệ tứ chiến khu Đông Triều; Lễ Hội đền Cửa Ông ở Cẩm Phả,...).

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, lồng ghép nội dung về giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, du lịch, đưa các làn điệu dân ca, trò chơi dân gian đặc biệt trên địa bàn xã Yên Đức, thị xã Đông Triều... vào các tiết học trong các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục công dân nhằm trang bị cho các em những kiến thức, kỹ năng cần thiết về bảo vệ di sản.

- Xây dựng chương trình trải nghiệm lịch sử văn hóa tại địa phương cho học sinh: Di tích Núi canh, Hang 73, Du lịch làng quê yên Đức...; Xây dựng dự án trường học Hạnh phúc nhằm từng bước xây môi trường học đường an toàn, lành mạnh, vui tươi để học sinh được phát huy hết tiềm năng các nhân dựng tính cách đặc trưng mang bản sắc văn hóa, từng bước tiếp cận nền giáo dục tiên tiến các nước trong khu vực và trên thế giới qua ứng dụng CNTT;

- Chỉ đạo giáo viên khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên trên hệ thống GIS - Giới thiệu lịch sử, địa lý địa phương - tại địa chỉ

<https://lichsu.dongtrieu.edu.vn>.

2.6. Công tác Y tế, giáo dục thể chất và thể thao trường học

2.6.1. Công tác y tế trường học:

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh có thẻ BHYT, được theo dõi, quản lý sức khỏe ban đầu theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT- BGD&ĐT ngày 12/05/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phấn đấu 100% học sinh nhà trường tham gia bảo hiểm y tế năm 2023.

- Nhân viên phụ trách y tế trường học được tập huấn công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Biện pháp thực hiện:

Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 168//KH-PGD&ĐT ngày 24 tháng 02 năm 2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về Triển khai hoạt động Y tế trường học năm 2022; Kế hoạch số 1329/KH-TTYT ngày 08 tháng 09 năm

2022 của Trung tâm y tế thị xã Đông Triều về hoạt động công tác Y tế trường học năm học 2022-2023; Công căn số 2555/SGDĐT-VP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc Thực hiện nhiệm vụ Y tế trường học năm học 2022-2023. Cụ thể:

- Đẩy mạnh hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh nhằm đảm bảo sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cho học sinh; chăm sóc sức khỏe học sinh; truyền thông sức khỏe, đảm bảo vệ sinh trường học, an toàn thực phẩm, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác phòng chống dịch và sơ cứu ban đầu cho học sinh.

- Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phòng ngừa và ứng phó với tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19, xây dựng môi trường trường học an toàn, giữ gìn và bảo vệ sức khỏe của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Đảm bảo sơ cấp cứu an toàn và tai nạn thương tích thông thường trong trường học.

- Thực việc giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học để xử lý kịp thời triệt để không để xảy ra các vụ dịch: Sốt xuất huyết, tay chân miệng... đặc biệt dịch bệnh COVID-19; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường học.

- Tăng cường công tác truyền thông nhằm thay đổi hành vi về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường và vệ sinh phòng chống dịch trong trường học.

2.6.2. Công tác giáo dục thể chất, thể thao trường học

Chỉ tiêu:

- Phấn đấu 100% học sinh đạt yêu cầu về đánh giá xếp loại môn thể dục và kiểm tra, đánh giá thể lực theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT.

- Tham gia nội dung thi Điền kinh cấp thị xã đạt 05 giải trở lên; cấp tỉnh: 02 giải trở lên.

Biện pháp:

- Tiếp tục triển khai đến toàn thể CBGVNV và GV phụ trách công tác GD thể chất nhà trường Quyết định số 1611/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2017, của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016, của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Triển khai thực hiện Thông báo số 158/TB-BGDĐT ngày 04/3/2019, của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại Hội nghị " Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành giáo dục" .

- Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội thiếu niên, giáo viên thể dục chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ, các bài võ cổ

truyền, võ vivonam...

- Tổ chức tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng cấp trường nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp thị xã(tháng 10/2023).

2.7. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

2.7.1. Mục tiêu:

Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông cho toàn thể CBGVNV, học sinh và CMHS nhà trường.

2.7.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh lớp 6,7 được tham gia các chủ đề trải nghiệm hướng nghiệp.

- 100% học sinh lớp 9 được tham gia học các chủ đề về GDHN, được tuyên truyền định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo nội dung Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phần đầu tỉ lệ học sinh lớp 9 tham gia học nghề sau tốt nghiệp THCS: 10,8%

2.7.3. Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

- Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo

học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học gắn với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo CT GDPT 2018.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận thực hiện đúng nhiệm vụ của chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành. Việc tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ các cơ sở giáo dục vận dụng hình thức tổ chức đã hướng dẫn trong Công văn 2286/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động giáo dục trong trường trung học từ năm học 2020-2021. Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo CT GDPT 2006 tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2286 gắn với đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.8. Quản lý chất lượng giáo dục toàn diện

2.8.1. Nội dung: Tập trung phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới GD&ĐT trong giai đoạn hiện nay.

2.8.2. Chỉ tiêu:

(1) Chất lượng 2 mặt GD(**Phụ lục 06 kèm theo**)

- Lên lớp thẳng: 100%
- Tốt nghiệp THCS: 100%

(2) Chất lượng mũi nhọn (Văn hóa, Tin học trẻ, KHKT, Sáng tạo TTNNĐ, TDTT)
(**Phụ lục 07 kèm theo**)

(3) Đội ngũ:

- Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp: 26
 - + Loại Tốt là: 19 đ/c đạt 73,07%
 - + Loại Khá là: 7 đ/c đạt 26,93%
 - + Đạt yêu cầu: 0
- Xếp loại chuẩn HT, PHT: 02; Xếp loại Tốt: 02, đạt 100%
- Đánh giá xếp loại viên chức cuối năm học 2022- 2023: 31
 - + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 21/31, đạt 67,74%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 10/31 chiếm 32,26%
 + Cuộc thi bài giảng Elearning: 04 giáo viên đạt giải cấp thị xã; 01 GV đạt giải cấp tỉnh.

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã: 07 GVCNG

- Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 03 giáo viên

2.8.3. Biện pháp thực hiện: Kết hợp các biện pháp quản lý: Quản lý bằng kế hoạch, bằng Quy chế, quy định, bằng pháp chế và quản lý bằng thi đua trên cơ sở tăng cường thực hiện phân quyền, phân cấp quản lý.

** Quản lý bằng kế hoạch:*

- Chi bộ chỉ đạo nhà trường, công đoàn và các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Công khai việc xây dựng và thực hiện kế hoạch. Thực hiện giám sát, đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh kế hoạch cho hợp lý với thực tế của nhà trường.

Nhà trường xây dựng qui chế làm việc, nội qui cơ quan, tiêu chuẩn thi đua, qui chế chi tiêu nội bộ cho năm học phù hợp và được sự bàn bạc đóng góp thống nhất trong hội đồng nhà trường, làm việc theo qui chế; thực hiện đúng nội qui, đánh giá thi đua đúng theo tiêu chuẩn đề ra.

** Quản lý bằng pháp chế:*

- Phổ biến, triển khai kịp thời các văn bản pháp luật, các văn bản chỉ đạo của cấp trên, nghị quyết đề cán bộ, giáo viên, nhân viên hiểu và thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kế hoạch của nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên....

- Thực hiện việc phân cấp quản lý trong nhà trường. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về mọi hoạt động của nhà trường; Hiệu phó chịu trách nhiệm trước cấp trên và Hiệu trưởng về những nhiệm vụ được giao; người đứng đầu các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các đoàn thể chịu trách nhiệm về các hoạt động và kết quả hoạt động của tổ, đoàn thể do cá nhân phụ trách.

- Thực hiện theo Luật Giáo dục 2019; Điều lệ trường THCS, THPT; Luật viên chức, và các văn bản, thông tư có liên quan đến công tác giáo dục và việc thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động; các quy định của ngành, các quy định, quy chế của nhà trường.

** Quản lý thông qua công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch năm học:*

- Hoạt động giám sát của các tổ chức trong nhà trường

+ Hoạt động giám sát của Hội đồng trường

+ Hoạt động giám sát của Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân.

+ Cán bộ, GV, nhân viên tham gia giám sát.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch của lãnh đạo nhà trường

- + Kiểm tra, giám sát qua việc xây dựng kế hoạch của các tổ, bộ phận, cá nhân.
- + Các tổ, bộ phận, cá nhân căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường, xây dựng kế hoạch phù hợp với nhiệm vụ được giao.
- + Thực hiện ký duyệt Kế hoạch: Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch các tổ, bộ phận trong nhà trường theo đúng tiến độ.
 - *Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ, bộ phận, cá nhân thông qua công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường*
 - + Xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ trường học.
 - + Hình thức kiểm tra: Kiểm tra định kỳ theo kế hoạch; kiểm tra thường xuyên; kiểm tra đột xuất.
 - + Nội dung kiểm tra: Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chuyên môn và các tổ chức trong nhà trường do Hiệu trưởng quản lý.
 - + Thực hiện phân cấp quản lý đi cùng với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.
 - *Kiểm tra, giám sát thông qua hồ sơ sổ sách và báo cáo*
 - + Kiểm tra hồ sơ, sổ sách các tổ, bộ phận, cá nhân trong nhà trường.
 - + Báo cáo có nội dung đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ năm học: Báo cáo của các tổ, bộ phận nhà trường có nội dung rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch: Báo cáo sơ kết học kỳ I, báo cáo tổng kết năm học, báo cáo theo chuyên đề...
- * *Quản lý bằng thi đua:*
 - Xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng cụ thể, rõ ràng, dựa trên hiệu quả công việc và đảm bảo tính công khai.
 - Xây dựng kế hoạch, cụ thể các tiêu chí đánh giá thi đua xếp loại theo tháng, kì. Các tiêu chí đánh giá thi đua theo trọng điểm thi đua phù hợp nhiệm vụ năm học. Đánh giá thi đua cá nhân theo thang điểm 100, làm cơ sở đánh giá thi đua của cá nhân, chi thu nhập tăng thêm cuối năm tài chính (nếu có).
 - Tuyên truyền, phổ biến các văn bản về công tác thi đua, khen thưởng.
 - Tổ chức ký cam kết thi đua trong năm học, phát động thi đua, đăng ký các danh hiệu thi đua từ đầu năm năm học.
 - Cuối đợt thi đua trọng điểm, mỗi học kỳ, đều có sơ kết, tổng kết, động viên, khen thưởng tùy theo điều kiện của nhà trường. Huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp để động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân đạt được thành tích cao trong các phong trào thi đua.
 - Tổ chức xét và đề xuất cấp trên xét duyệt các danh hiệu thi đua của các cá nhân và nhà trường theo tiêu chí quy định của Luật thi đua khen thưởng, các văn bản hướng dẫn của ngành, của các cấp quản lý, đảm bảo công bằng và công khai.
 - Kết thúc năm học phải tổ chức tổng kết công xét, suy tôn, đề nghị cấp

trên công nhận danh hiệu thi đua cho tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến.

3. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

3.1. Chỉ tiêu:

- Đảm bảo đầy đủ, thực hiện nghiêm túc các điều kiện về trang thiết bị, hồ sơ, phương án, kịch bản công tác phòng chống dịch Covid-19 trong nhà trường theo quy định.

- Phần đầu trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và trường học đạt “an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” năm học 2022-2023.

3.2. Biện pháp thực hiện:

****Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường***

Thực hiện hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch số 353/KH-BGDĐT ngày 29/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch Covid-19, bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng; Công văn số 938 - CV/TU ngày 29/7/2022 của Tỉnh ủy về việc tăng cường chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và các công văn của Sở GD&ĐT Quảng Ninh, Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều và UBND các xã, phường về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, cụ thể:

- Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế tại địa phương để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn cho cha mẹ/người giám hộ trẻ em, học sinh, học viên về tác dụng, lợi ích của việc tiêm chủng. Tiếp tục phối hợp với trạm Y tế phường Kim Sơn để tổ chức tiêm chủng cho tất cả các đối tượng trẻ em, học sinh, học viên theo quy định, đảm bảo trước năm học mới 2022-2023 trẻ em, học sinh phải được tiêm đủ mũi vắc xin theo khuyến cáo của Bộ Y tế;

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

- Triển khai hiệu quả công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh gắn với Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện công tác bảo hiểm học sinh, tổ chức tuyên truyền 100% học sinh tự nguyện tham gia BHYT theo công văn số 2870/UBND-BHXXH ngày 09/09/2022 của UBND thị xã Đông Triều về việc triển khai thực hiện BHYT học sinh sinh viên năm học 2022-2023 góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu trong trường học.

- Sử dụng hiệu quả nguồn thu phí BHYT để lại tại trường quản lý vào các mục sau: Mua sắm trang thiết bị phòng y tế, tủ thuốc, các phương tiện sơ cấp cứu ban đầu, khám sức khỏe định kỳ. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

****Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước cho học sinh nhà trường***

- Hướng dẫn, triển khai tới toàn thể CBGVNV và HS thực hiện nghiêm túc nội dung quy định các văn bản chỉ đạo:

Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ công an Quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về An ninh, trật tự”;

Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2022 của UBND thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 124/2021/TT-BCA;

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh về phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em, học sinh; tạo môi trường học tập, vui chơi an toàn cho trẻ em, học sinh; giảm tới mức thấp nhất tỷ lệ trẻ em, học sinh bị tử vong và tàn tật do tai nạn thương tích, trong đó đặc biệt tử vong do đuối nước gây ra.

- Tăng tỷ lệ trẻ em, học sinh biết bơi và các kỹ năng phòng chống đuối nước thông qua các mô hình tổ chức dạy bơi tại nhà trường: Tổ chức dạy bơi cho trẻ em, học sinh vào dịp hè 2023.

- Tuyên truyền cho giáo viên, học sinh nhà trường kiến thức phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em, học sinh dưới hình thức: Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, thông qua môn Giáo dục công dân, phát thanh măng non của Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, phát thanh của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, thi tìm hiểu, diễn đàn, câu lạc bộ trẻ em ...

- Xây dựng các thông điệp, tài liệu truyền thông phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em nhà trường và địa bàn sinh sống của trẻ em, học sinh.

4. Công tác phổ cập giáo dục-xóa mù chữ

4.1. Yêu cầu: Đảm bảo thực hiện duy trì và nâng cao mức độ đạt chuẩn

về phổ cập giáo dục. Tăng cường công tác định hướng phân luồng học sinh sau THCS đặc biệt tỉ lệ học sinh học nghề sau tốt nghiệp.

4.2. Chỉ tiêu:

- Đạt các tiêu chuẩn phổ cập GD THCS mức độ 3 và PCGD- XMC mức độ 2.

- Phân đầu đạt tỉ lệ chuyên cần trên 99%; Duy trì sĩ số đạt 100%, không có học sinh bỏ học.

4.3. Biện pháp thực hiện:

**Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác PCGD đối với giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục*

- Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hàng năm về thực trạng tình hình PCGD các thôn thuộc địa bàn phụ trách; chịu trách nhiệm tham mưu cho BGH nhằm thực hiện đầy đủ hồ sơ phổ cập theo qui định.

- Phối hợp tốt với các GV chuyên trách PC ở các trường mầm non, tiểu học trong địa bàn phụ trách để thực hiện tốt công tác điều tra, cập nhật số liệu trong độ tuổi phải phổ cập.

** Huy động các đối tượng phổ cập ra lớp và biện pháp chống HS bỏ học.*

- Điều tra nắm rõ số liệu học sinh trong độ tuổi đang học tại trường, danh sách học sinh có nguy cơ bỏ học, lý do, hoàn cảnh gia đình và địa chỉ cụ thể để có kế hoạch vận động ra lớp ngay từ đầu năm học.

- Nâng cao nghiệp vụ, trách nhiệm của đội ngũ giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt công tác duy trì tốt sĩ số trong lớp hàng tuần, tháng.

- Phối hợp Ban chỉ đạo các xã, các trung tâm dạy nghề và GDTX của thị xã, kết hợp vận động học sinh tham gia học nghề (hệ vừa học nghề vừa học văn hóa) nhằm góp phần nâng cao tỉ lệ TN THPT trong độ tuổi phổ cập.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS, Hội Khuyến học và đoàn thể địa phương giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn hạn chế tình trạng học sinh bỏ học do hoàn cảnh khó khăn do nguyên nhân kinh tế.

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

5.1. Tiếp tục sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, thư viện, nhà đa năng, nhà vệ sinh,... đảm bảo các tiêu chí về KĐCLGD và xây dựng trường THCS đạt chuẩn quốc gia theo tiêu chuẩn trường phổ thông (TT 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT) và đáp ứng các mục tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; tiếp tục rà soát, đề xuất bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình môn học; tiếp tục đầu tư, quy hoạch khu vực sân chơi, sân tập, nhà tập và các cơ sở vật chất khác để đáp ứng nhu cầu học tập môn Giáo dục thể chất của học sinh theo mô hình trường học: *An toàn, xanh, sạch, thông minh*.

5.2. Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT về công tác quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học: Công văn số 805/SGDĐT-GDTrH ngày 12/4/2018 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến; Công văn số 3456/SGDĐT-GDTrH ngày 28/12/2018 về việc tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học từ năm học 2018-2019; Công văn số 1395/SGDĐT-GDPT ngày 25/5/2022 về việc tiếp tục khai thác hiệu quả thiết bị giáo dục trong trường mầm non, trường phổ thông.

5.3. Nhà trường căn cứ tình hình thực tế, xác định và lựa chọn thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số phù hợp trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình: Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ Tướng chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 496/KH-SGDĐT ngày 22/02/2022 của Sở GDĐT Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tổ chức khai thác sử dụng hiệu quả nguồn học liệu lịch sử, địa lý của địa phương tại địa chỉ <http://lichsu.dongtrieu.edu.vn> ; Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>.

5.4. Hoàn thành việc tập huấn cán bộ quản lý và giáo viên để triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 7 trong thời điểm đầu năm học 2022-2023; tham

gia góp ý và dạy thử nghiệm Tài liệu giáo dục của địa phương lớp 8, 9 bảo đảm tiến độ và chất lượng.

5.5. Tổ chức việc góp ý các sách giáo khoa đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

5.6. Về công tác thư viện trường học:

- Thực hiện nhiệm vụ theo Luật Thư viện số 46/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 21/11/2019; Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện; Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác thư viện theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; công văn số 11185/GDTH ngày 17/12/2004 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và quản lý, khai thác kho học liệu điện tử. Tổ chức tuyên truyền, giới thiệu sách cho giáo viên và học sinh, vận động, hướng dẫn giáo viên và học sinh đọc và làm theo sách bằng nhiều hình thức như: thành lập các câu lạc bộ yêu sách, câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, tổ chức thi tìm hiểu kiến thức các môn học, triển lãm, trưng bày sách, thi kể chuyện, giới thiệu sách:

- Chú trọng phát triển văn hóa đọc, phát huy hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường, tủ sách lớp học: Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách và các hoạt động liên quan để phát động sâu rộng phong trào đọc sách trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Thực hiện phong trào “Góp một cuốn sách để được đọc nhiều cuốn sách”. Xây dựng kế hoạch và tổ chức “Ngày hội đọc sách” vào tháng 4/2023 nhằm xây dựng văn hóa đọc cho học sinh và lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương. Tổ chức phong trào đọc sách tại lớp và thi giới thiệu cuốn sách hay trong tủ sách lớp học để.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của thư viện. Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, nhà trường phát huy

vai trò của Đội thiếu niên trong việc tổ chức phát triển văn hóa đọc, tổ chức hoạt động tại thư viện nhà trường.

Căn cứ theo quyết định số 01/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông, nhà trường xây dựng kế hoạch “Thư viện trường học tiên tiến”. Chỉ đạo nhân viên thư viện thực hiện sắp xếp, bảo quản, xây dựng kế hoạch sử dụng thư viện hiệu quả, thiết thực, bảo đảm tất cả học sinh được sử dụng sách và các tư liệu trong thư viện. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận thư viện đạt “Thư viện trường học tiên tiến” vào tháng 8/2023.

5.7. Khai thác hiệu quả thiết bị dạy học, nhất là các thiết bị công nghệ tiên tiến cùng với các phần mềm dạy học, khai thác triệt để, hiệu quả thiết bị này, tránh lãng phí trong đầu tư, cần thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

- Xây dựng Quy chế về quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục trong trường theo Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021, Quyết định số 1200/QĐ-SGDĐT ngày 05/8/2021 đính chính khoản 4 Điều 3 và mục e, khoản 2, Điều 10 của Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021; Hướng dẫn số 120/HD-SGDĐT ngày 14/1/2014 của Sở GDĐT về việc thực hiện trang bị, quản lý và khai thác sử dụng thiết bị dạy học và phòng học bộ môn từ năm học 2013-2014; Công văn số 295/SGDĐT-GDTrH ngày 31/01/2019 của Sở GDĐT về việc quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến và Dự án trường học thông minh. Công văn số 1500/SGDĐT-GDTrH ngày 31/5/2021 của Sở GDĐT về việc tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm dạy học.

6. Công tác KBCLGD- xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

6.1. Mục tiêu: Thực hiện các nhiệm vụ giáo dục đảm bảo các tiêu chí đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và Chuẩn quốc gia mức độ 2 theo thông tư số 18/2018/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT.

6.2. Chỉ tiêu: Tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường trong năm học theo các tiêu chí đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và Chuẩn quốc gia mức độ 2 duy trì trong lộ trình đến năm 2025.

6.3. Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện, thực hiện tốt công tác lưu trữ hồ sơ phục vụ công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài.

- Từng bước đầu tư cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu về công tác kiểm định chất lượng mức 3 và Chuẩn quốc gia mức độ 2:

+ Tham mưu với phòng GD&ĐT đầu tư xây dựng hoàn thiện các hạng mục công trình của nhà trường đảm bảo các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo quy định Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT.

+ Dành nguồn ngân sách để cải tạo các hạng mục CSVC nhà trường.

- Tiến hành thu thập minh chứng của năm học phục vụ công tác đánh giá trường theo hướng dẫn tại thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia và công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn Quốc gia trường trung học từ năm học 2018-2019. Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng: Lập thư mục để quản lý hồ sơ minh chứng phục vụ đánh giá ngoài

- Bổ sung phương hướng chiến lược phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội của địa phương và của nhà trường. Thực hiện công tác tự đánh giá hàng năm, thực hiện lưu trữ hồ sơ để phục vụ công tác kiểm định chất lượng giai đoạn tiếp theo.

7. Công tác nghiên cứu KH&CN-Ứng dụng CNTT

7.1. Mục tiêu:

Thực hiện Kế hoạch 578/KH- PGD&ĐT ngày 06/6/2022 Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thấy rõ vai trò quan trọng trong việc ứng dụng CNTT góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và dạy học trong nhà trường.

7.2. Chỉ tiêu:

- 100% CB, GV, NV có địa chỉ email và thường xuyên sử dụng địa chỉ email trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc giảng dạy, quản lý.

- 100% CB, GV, NV ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy có hiệu quả.

- CBGVNV và học sinh sử dụng dịch vụ công trực tuyến về GD&ĐT

7.3. Biện pháp thực hiện:

- Nhà trường kiện toàn ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng

cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao. Giáo viên dạy học khai thác hiệu quả các phần mềm dạy học của từng bộ môn, phần mềm hỗ trợ dạy và học tích cực. Tích cực tham gia xây dựng vi deo bài dạy, khai thác có hiệu quả kho học liệu số của từng môn học và các nguồn tài nguyên trên mạng.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh trên trang quản lý nhà trường (<http://qlth.quangninh.edu.vn>), khai thác có hiệu quả các chức năng được xây dựng trong hệ thống phần mềm phục vụ công tác quản lý, dự báo và điều chỉnh kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của đơn vị; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng qua email và website trường học

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý đội ngũ, quản lý tài chính, quản lý hoạt động chuyên môn.... Thực hiện việc nhập số liệu vào hệ thống SMAS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu.

- Tích cực tuyên truyền hướng dẫn CBGV-NV, học sử dụng dịch vụ công trực tuyến về GD&ĐT mức độ 3 trở lên; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường CQG và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

8. Công tác quản lý, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

8.1. Sử dụng viên chức và người lao động:

- Thực hiện tốt công tác quản lý viên chức theo Thông tư 07/2019 về số lượng biên chế, số lượng người làm việc được giao hàng năm theo chỉ tiêu được Nội vụ giao, đảm bảo chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc trong năm không vượt quá số lượng được phân bổ.

- Thực hiện công tác quản lý, đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức và người lao động: Công tác quản lý, đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức và người lao động được nhà trường thực hiện công khai, dân chủ, không thiên vị; được thực hiện vào cuối kỳ học, trong các đợt phát động phong trào thi đua và cuối năm học; các cuộc họp được thực hiện từ các tổ chuyên môn đến nhà trường, không có trường hợp giáo viên thắc mắc về kết quả xếp loại cũng như bình xét thi đua, đánh giá xếp loại viên chức.

8.2. Đào tạo bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ:

*** Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:**

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục trung học theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; chuẩn nghề nghiệp giáo viên; rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; tham mưu cho

Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Công nghệ, GD&ĐT và các môn học tích hợp đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019; thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; Thông tư 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng được trình độ chuẩn đào tạo.

*Bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:

- Chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy. Tiếp tục rà soát, tham mưu bổ sung và phát huy đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, tổ chức hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, giáo viên chủ nhiệm cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng/trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại nhà trường; gắn với nội dung các modul đã được tập huấn triển khai CT GDPT 2018 (theo Chương trình ETEP) với nội dung bồi dưỡng thường xuyên, tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng (Ngoại ngữ, công nghệ thông tin) để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình ETEP); BDTX; Cập nhật CSDL...

- Chủ động phối hợp với các trường sư phạm trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cho nhà trường nhất là giáo viên các môn Tin học, Âm nhạc, Công nghệ, Giáo dục công dân, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định, ưu tiên đào tạo bồi dưỡng giáo viên một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm toàn bộ môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử địa lý; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác chủ nhiệm, tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn tăng cường sinh hoạt theo hướng chuyên sâu và hiệu quả theo hướng dẫn tại Công văn 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GD&ĐT về việc hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021.

- Phát động và tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các cuộc thi, hội thi để bồi dưỡng phát triển năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua dạy tốt.

- Các tổ chuyên môn đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: sinh hoạt chuyên môn tại trong tổ; trường; cụm trường. Tổ chức có hiệu quả các chuyên đề dạy học trong năm học:

STT	Tên chuyên đề	Cấp tổ chức	Môn	Dự kiến thời gian
1	“Nâng cao hiệu quả việc sử dụng TBDH	Tổ	KHTN; LỊCH SỬ	Tháng 10/2022
2	Đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học chủ đề “Tổ chức hiệu quả hoạt động nhóm cho HS trong dạy học”	Trường	NGỮ VĂN; Địa lý	Tháng 11/2022
3	Tạo động lực phát triển môi trường ngoại ngữ.	Trường; Cụm	Tiếng Anh	Tháng 12/2022
4	Nâng cao hiệu quả cách thức tổ chức HĐTN cho học sinh trong dạy học	Trường	GDCD; GDĐP; Toán	Tháng 3/2023
5	Giao lưu Ngày hội Tiếng Anh	Trường; Thị xã	Tiếng Anh	Tháng 3-4/2023

8.3. Thực hiện chế độ chính sách với viên chức và người lao động

Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách nâng lương, nâng lương trước hạn do lập thành tích xuất sắc, nâng phụ cấp thâm niên nghề cho đội ngũ đúng thời gian quy định. Đầu quý Hội đồng xét nâng lương tổ chức họp xét công khai dân chủ những đối tượng đến kỳ nâng lương, và ban hành quyết định kịp thời đảm bảo trong năm không có trường hợp bị chậm hoặc bỏ sót không được nâng lương, nâng phụ cấp thâm niên.

8.4. Quản lý hồ sơ viên chức và người lao động

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, lưu giữ hồ sơ viên chức, HĐLĐ hàng năm theo Thông tư 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức

Việc thực hiện quy định về nghiên cứu, sử dụng và khai thác hồ sơ viên chức được thực hiện theo quy định về đối tượng được nghiên cứu, sử dụng, khai thác và các quy định khi nghiên cứu hồ sơ viên chức, nhiệm vụ của viên chức trực

tiếp làm công tác quản lý hồ sơ. Việc lưu giữ bảo quản và nghiên cứu hồ sơ được thực hiện đầy đủ các bước: Lập sổ hồ sơ, phân loại tài liệu, lập phiếu liệt kê tài liệu; lập phiếu kiểm soát hồ sơ, vào sổ đăng ký hồ sơ và phiếu nghiên cứu hồ sơ. Công tác nghiên cứu, sử dụng, khai thác hồ sơ đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, phục vụ cho công tác quản lý, kịp thời giải quyết các chế độ chính sách cho đội ngũ viên chức nhà trường.

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý hồ sơ:

Hiện nay nhà trường bố trí tủ sắt tại phòng làm việc của viên chức trực tiếp làm công tác quản lý hồ sơ có thể chống mối mọt, ẩm mốc đảm bảo hồ sơ được lưu giữ lâu dài. Đồng thời quản lý Hồ sơ viên chức trên phần mềm quản lý cán bộ: <http://qlcb.quangninh.gov.vn>

9. Thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

9.1. Tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

9.1.1. Mục tiêu:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường, đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm học.

9.1.2. Chỉ tiêu:

- 100% CBGVNV nhà trường tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

- Các hoạt động giáo dục có sự điều chỉnh đều được phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

9.1.3. Biện pháp:

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường. Đảm bảo việc xây dựng kế hoạch giáo dục theo đúng quy trình;

- Triển khai KH giáo dục của nhà trường tới toàn thể CBGVNV để tổ chức thực hiện.

- Thực hiện báo cáo Kế hoạch giáo dục của nhà trường về Phòng GDĐT **trước ngày 07/10/2022.**

- Định kỳ tổ chức rà soát, thực hiện điều chỉnh bổ sung kế hoạch đảm bảo phù hợp với tình hình nhà trường và các văn bản chỉ đạo của ngành.

9.2. Quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn

9.2.1. Yêu cầu:

Quản lý hoạt động của tổ chuyên môn theo đúng quy định tại điều lệ trường học và quy định tại Công văn số 2435/SGDĐT- GDTrH ngày 18/9/2018 về việc tăng cường quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và Công văn số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021.

9.2.2. Chỉ tiêu:

100% các tổ chuyên môn có đầy đủ kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của

tổ theo quy định tại điều lệ trường học.

100% các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn thực hiện 2 lần/tháng.

9.2.3. Giải pháp:

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, các tổ chuyên môn triển khai Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó phải đảm bảo các nhiệm vụ trọng tâm:

+ Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động chung của tổ/nhóm chuyên môn.

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh của tổ, nhóm chuyên môn theo quy định.

+ Triển khai thực hiện các phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá gắn với đặc thù từng môn học trong Chương trình giáo dục cấp học.

+ Quản lý việc thực hiện hồ sơ, sổ sách của tổ/nhóm chuyên môn, của giáo viên.

+ Tham gia tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp trung học và các quy định khác hiện hành

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ/nhóm chuyên môn: Căn cứ vào nhiệm vụ của tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch giáo dục của nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động ngay từ đầu mỗi năm học. Trong quá trình thực hiện có thể cập nhật, điều chỉnh, bổ sung hằng tháng cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Tăng cường đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS.

Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn: Hình thức sinh hoạt gồm: sinh hoạt thường xuyên và sinh hoạt theo chủ đề.

+ Sinh hoạt chuyên môn thường xuyên: Để có biện pháp điều chỉnh, bổ sung kịp thời việc thực hiện kế hoạch hoạt động tổ/nhóm chuyên môn.

Nội dung sinh hoạt gồm: Quản lý kế hoạch giáo dục môn học; Quản lý phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học; Quản lý việc kiểm tra, đánh giá học sinh; Thực hiện công tác bồi dưỡng.

+ Sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề: Có thể lựa chọn một trong các nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Xây dựng và triển khai chủ đề dạy học; Thảo luận nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá; Thảo luận trao đổi về sáng kiến kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của giáo viên và cán bộ quản lý; Tổ chức giao lưu, tìm hiểu thực tế dạy học tại các nhà trường; Tổ chức các buổi sinh hoạt tập thể về các chủ đề liên quan

tới chuyên môn, nghiệp vụ.

9.3. Quản lý hồ sơ sổ sách

9.3.1. Yêu cầu:

Hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường đảm bảo theo đúng quy định tại điều lệ trường học và các văn bản chỉ đạo của ngành

9.3.2. Chỉ tiêu:

- Số lượng hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà:
 - + Đối với nhà trường: 14 loại
 - + Đối với tổ chuyên môn: 2 loại
 - + Đối với giáo viên: 4 loại
- Hồ sơ điện tử được sử dụng thay cho các loại hồ sơ giấy:
 - + Đối với nhà trường: Sổ đăng bộ; Sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến; Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học); Học bạ học sinh; Sổ mượn thiết bị, đồ dùng, Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến; Sổ theo dõi phổ cập; Hồ sơ quản lý nhân sự
 - + Đối với tổ chuyên môn: Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn (dành cho tổ trưởng trên hệ thống SMAS)
 - + Đối với giáo viên: Sổ báo giảng; Kế hoạch bài dạy (giáo án); Sổ mượn thiết bị đồ dùng; Sổ theo dõi và đánh giá học sinh; Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).

- 100% hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà được quản lý lưu trữ theo đúng quy định.

9.3.3. Giải pháp:

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Căn cứ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, hướng dẫn số 985/SGDĐT ngày 24/4/2020, của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc bổ sung thực hiện một số hồ sơ, sổ điện tử trong trường phổ thông; Công văn số 472/PGD&ĐT ngày 12 tháng 5 năm 2020, của Phòng GD&ĐT thị xã về việc thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường từ học kỳ II năm học 2019 - 2020, các công văn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về chấn chỉnh, quy định các loại hồ sơ, sổ sách đã ban hành, nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể hướng dẫn CBGVNV thực hiện đúng các quy định về quản lý hồ sơ sổ sách.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn công tác quản lý, ghi chép và sử dụng các loại hồ sơ, phân công trách nhiệm quản lý, ghi chép hồ sơ của nhà trường đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá

biểu, quản lý thư viện trường học.

- Thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT.

10. Công tác Tài chính - Kế hoạch; huy động các nguồn lực XHH

10.1. Mục tiêu:

Quản lý và sử dụng nguồn tài chính ngân sách nhà nước và các khoản thu ngoài ngân sách đảm bảo đúng nguyên tắc, hiệu quả góp phần thực hiện hiện tiết kiệm chống lãng phí.

10.2. Chỉ tiêu:

- 100% các chế độ chính sách của CBGVNV và học sinh được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tiết kiệm chi thường xuyên dành nguồn kinh phí chi thu nhập tăng thêm năm 2022 cho CBGVNV với mức tối thiểu 2.500.000đ/người (Xếp loại A).

- Các khoản thu, chi trong nhà trường, hồ sơ quản lý tài chính đảm bảo theo đúng các văn bản hướng dẫn.

10.3. Biện pháp:

- Căn cứ ngân sách được giao và tình hình thực tế, nhà trường lập kế hoạch và sử dụng một cách hợp lý. Tiết kiệm chi, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, dành kinh phí đầu tư CSVC và hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với nguồn tài chính được cấp của trường đảm bảo kinh phí hoạt động, khen thưởng với phương châm tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời tăng cường khen thưởng đột xuất, tăng thêm thu nhập cho cán bộ, giáo viên nhân viên hàng năm.

- Tập trung chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, phổ biến đến cán bộ giáo viên, học sinh và phụ huynh các văn bản quy định về tài chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch thu- chi các khoản trong năm học theo quy định tại Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Tuyên truyền, giới thiệu để phụ huynh học sinh hiểu được các chế độ an sinh xã hội trong giáo dục như chính sách miễn học phí cho HS toàn tỉnh, hỗ trợ chi phí cho học sinh con hộ nghèo, cận nghèo, khuyết tật...

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn giải quyết đầy đủ chế độ chính sách của Đảng, nhà nước đối với cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Thực hiện công khai các nguồn thu, sử dụng các khoản thu theo đúng nguyên tắc quản lý ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành của nhà nước.

Sử dụng chi trả lương cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, mua sắm trang thiết bị cơ sở vật chất, các hoạt động của nhà trường trong năm theo quy chế chi tiêu nội bộ.

11. Công tác kiểm tra nội bộ; giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin.

11.1. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học

*Chỉ tiêu: Kiểm tra nội bộ 100% CBGVNV và HS nhà trường về các nhiệm vụ được phân công phụ trách.

*Biện pháp thực hiện:

- Thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường đủ khả năng tham mưu, phối hợp và triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội bộ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT sát thực tiễn, đảm bảo tính thường xuyên, liên tục và có tác dụng trong công tác kiểm tra.

- Ban kiểm tra nội bộ phối kết hợp chặt chẽ với ban thanh tra nhân dân để giải quyết kịp thời các nội dung liên quan; kiến nghị thủ trưởng đơn vị, đại diện các tổ chức đoàn thể xử lý dứt điểm sau kiểm tra.

- Đánh giá, điều chỉnh, bổ sung đầy đủ các kế hoạch trong năm học. Xử lý kết quả, báo cáo đánh giá toàn diện và rút kinh nghiệm trong công tác kiểm tra nội bộ cho những năm tiếp theo.

11.2. Thực hiện quy chế dân chủ và công khai hóa trong nhà trường

- Tiếp tục thực hiện đúng thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục.

- Thực hiện đúng quy chế dân chủ trong đơn vị, Điều lệ trường trung học, nội quy cơ quan, pháp lệnh cán bộ công chức; quy chế phối hợp trong nhà trường và các tiêu chí thi đua.

- Xây dựng tốt nề nếp hội họp: Dựa trên các văn bản pháp qui, trường sẽ thực hiện dân chủ, công khai, đúng qui định. Trong đó duy trì tốt chế độ họp HĐSP nhà trường để trao đổi, bàn bạc, lấy ý kiến trong CB, GV để đưa ra quyết định phù hợp trong các chỉ tiêu, nhiệm vụ của nhà trường, tạo sự đồng thuận cao trong đơn vị.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở. Thực hiện việc công khai trong công tác quản lý theo qui định. Nội dung phải công khai: công khai công tác tuyển sinh, công khai chất lượng giáo dục, công khai việc quản lý tài chính, tài sản của nhà trường và một số nội dung khác. Hình thức công khai:

trong Hội nghị cán bộ công chức, trang Webs hoặc thông qua hội đồng sư phạm.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường và các Hội đồng tư vấn khác nhằm giúp cho nhà trường thực hiện đúng định hướng phát triển và thực hiện tốt công tác tư vấn học sinh.

12. Xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường, tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập

12.1. Mục tiêu:

Xây dựng môi trường văn hóa trong trường học nhằm tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tạo cơ hội và điều kiện để toàn thể CBGVNV và học sinh nhà trường được học tập, bồi dưỡng thường xuyên, từ đó nâng cao ý thức tự học, học một cách tự giác.

12.2. Chỉ tiêu:

100% CBGVNV và học sinh nhà trường thực hiện tốt các nội dung trong Quy tắc ứng xử của nhà trường.

Trường phấn đấu đạt danh hiệu "Cơ quan văn hóa".

100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường tích cực tham gia các mô hình “Gia đình học tập”. Nhà trường giữ vững danh hiệu "Đơn vị học tập"

12.3. Biện pháp thực hiện:

Nhà trường phối hợp với Ban chấp hành công đoàn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT và quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND Tỉnh Quảng Ninh V/v ban hành bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện. Tuyên truyền tới toàn thể CBGVNV và học sinh nêu cao tinh thần, ý thức tự giác thực hiện các quy định trong quy tắc ứng xử góp phần xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường.

Tiếp tục triển khai thực hiện đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2025”. Tuyên truyền tới toàn thể CNGVNV và học sinh nhà trường về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; phát động phong trào thi đua học tập thường xuyên, học tập suốt đời nhằm thúc đẩy việc học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh từ đó thúc đẩy phong trào học tập trong mỗi gia đình, mỗi dòng họ, mỗi cộng đồng dân cư ở địa phương. Tuyên truyền để CBGVNV và học sinh nhà trường tích cực tham gia các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” theo hướng thiết thực, hiệu quả,

nhằm phát triển mạnh hơn nữa phong trào học tập suốt đời trong cộng đồng.

Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng xã Yên Đức tổ chức phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” đồng thời xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động thiết thực gắn với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

13. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể

13.1. Chỉ tiêu:

* Công tác xây dựng Đảng:

- Phần đầu đạt chỉ bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó 03 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Không có đảng viên vi phạm các quy định của Đảng

- Phần đầu kết nạp 01-2 quần chúng ưu tú vào Đảng.

* Các đoàn thể:

- Liên đội: Vững mạnh cấp thị xã. Đề nghị BCH thị đoàn tặng Giấy khen.

- Công đoàn: CĐCS vững mạnh cấp thị xã.

13.2. Biện pháp thực hiện:

* Công tác xây dựng Đảng:

- Chi bộ xây dựng qui chế làm việc xác định và phân công rõ vai trò nhiệm vụ các đồng chí cấp ủy, từng Đảng viên trong chi bộ. Thực hiện tốt việc quản lý và phân công công tác cho đảng viên phân công đúng người đúng việc phát huy được chuyên môn nghiệp vụ và làm hiệu quả công việc của đảng viên.

- Ban chỉ ủy chi bộ tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, thông qua việc làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới toàn bộ cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động. Đặc biệt tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2022.

- Mỗi đảng viên phải không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, rèn luyện phẩm chất đạo đức lối sống, nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm, tăng cường học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng trước tình hình chính trị trong nước cũng như quốc tế nhiều biến động như hiện nay.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ Đảng viên trẻ - là đội ngũ kế cận, trong tương lai sẽ tiếp bước những truyền thống, giá trị cao đẹp của người đảng viên.

- Chi bộ quan tâm đến công tác xây dựng khối đoàn kết nội bộ, phát huy vai trò của mỗi cá nhân trong tập thể để mỗi đảng viên trong chi bộ xác định rõ nhiệm vụ chính trị được giao, qua đó không ngừng rèn luyện, học tập nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” trong nhà trường

* Lãnh chỉ đạo các đoàn thể:

- Chi bộ trực tiếp chỉ đạo tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ vai trò của tổ chức mình; chăm lo đời sống cho các đoàn viên, động viên đoàn viên hăng hái thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, hoàn thành tốt công tác sự nghiệp giáo dục.

- Chi bộ chỉ đạo các tổ chức đoàn thể hoạt động đúng điều lệ quy định, định hướng về công tác nhân sự theo qui chế tập trung dân chủ; chú trọng công tác tập hợp quần chúng, vai trò đoàn kết trong đơn vị; xây dựng các tổ chức đoàn thể đạt vững mạnh hàng năm.

- Chú trọng đến công tác phát triển đoàn viên, đội viên; thực hiện tốt các phong trào thi đua, góp phần thúc đẩy thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao. Cán bộ, đoàn viên nghiêm túc, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ đường lối, chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước, đáp ứng nhu cầu nhiệm của nhà trường.

14. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục Trung học. Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

14.1. Nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về Nghị quyết đại hội Đảng cấp; Nhiệm vụ năm học và tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tham mưu cho ngành, địa phương trong công tác truyền thông về giáo dục tạo sự đồng thuận của nhân dân, phụ huynh đối với việc triển khai thực hiện đổi mới giáo dục nói chung, triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 6 năm học 2021-2022 và đối với lớp 7 năm học 2022-2023 nói riêng. Quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, của ngành về đổi mới và phát triển giáo dục. Thường xuyên cập nhật, thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật.

- Tuyên truyền tới cộng đồng về nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá mới đối với học sinh lớp 6, lớp 7 theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT. Chủ động xử lý các vấn đề truyền thông đáp ứng yêu cầu thực tế tại trường và của ngành.

- Tích cực phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân của địa phương. Nêu gương người, việc tốt tiêu biểu trong công tác giáo dục. Tích cực viết và đưa tin bài về ngành giáo dục, các hoạt động của nhà trường đăng tải lên Website của trường.

- Nhà trường tạo điều kiện để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động.

- Phối hợp với công đoàn tổ chức tốt các nhiệm vụ chuyên môn, hội nghị NGCBQLVC-LĐ năm học 2022-2023. Chăm lo đời sống CBGVNV, người lao

động trong nhà trường, thực tốt các chế độ chính sách nhà giáo.

14.2. Chỉ tiêu:

- 100% CBGVNV, phụ huynh nhà trường nắm được nội dung cơ bản và lộ trình triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018.
- Xử lý triệt để được các vấn đề truyền thông trong nhà trường. Đảm bảo 100% hoạt động trong nhà trường được đăng tải trên Website nhà trường.
- Phối hợp với các lực lượng tiếp tục thực hiện dân chủ hoá trong trường học và tham gia hưởng ứng các cuộc vận động trong toàn ngành và cuộc vận động gắn với chủ đề năm học 2022 - 2023.
- Huy động được các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia xây dựng xã hội học tập. Ủng hộ trung tâm học tập cộng đồng của địa phương.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

14.3. Biện pháp:

- Ban giám hiệu phối hợp với các đoàn thể trong trường thông qua các hoạt động hội họp, sinh hoạt chuyên môn, các buổi họp phụ huynh học sinh tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến CBGVNV, HS, phụ huynh và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ nội dung chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 và lộ trình thực hiện chương trình bắt đầu từ năm học 2021-2022 đến năm học 2024-2025.
- Phân công đồng chí Chủ tịch Công đoàn, đ/c phụ trách CNTT nhà trường cập nhật thường xuyên các nội dung hoạt động nhà trường đưa tin bài cụ thể kịp thời.
- Kết hợp với các bộ phận, đoàn thể trong nhà trường duy trì ổn định nề nếp chất lượng hoạt động của GV trong các lĩnh vực. Tổ chức kiện toàn ban đại diện cha mẹ học sinh. Tạo điều kiện cho ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động có hiệu quả. Xây dựng được mối liên hệ chặt chẽ giữa nhà trường với phụ huynh học sinh thông qua hệ thống sổ liên lạc điện tử, qua giáo viên chủ nhiệm để cùng phối hợp quản lý, giáo dục học sinh.
- Xây dựng, tổ chức các nội dung chương trình truyền thông về giáo dục để cộng đồng dân cư, cha mẹ học sinh, địa phương biết được các nội dung, chương trình giáo dục trong nhà trường. Khích lệ động viên kịp thời các cá nhân tổ chức có thành tích tiêu biểu trong công tác giáo dục.
- Phối hợp với ban chấp hành công đoàn nhà trường xây dựng tốt quy chế phối hợp giữa nhà trường với công đoàn cơ sở trong việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục năm học 2022-2023.
- Phối hợp với ban chấp hành công đoàn xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị CBVC-LĐ năm học, thường xuyên quan tâm đến chế độ chính sách của viên

chức, lao động. Tổ chức thăm hỏi thường xuyên kịp thời các cá nhân trong trường khi ốm đau, hoạn nạn...

- Giao trách nhiệm cho ban chấp hành công đoàn giám sát, đôn đốc các cá nhân, bộ phận đoàn thể nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Nhà trường tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn hoạt động, phát huy hết vai trò trách nhiệm.

- Phối hợp với ban văn hóa phường Kim Sơn và ban lãnh đạo thôn để thực hiện tốt các hoạt động truyền thông trong nhà trường.

- Tham mưu, đề xuất với địa phương, ngành các biện pháp hỗ trợ nhà trường cải tạo, xây mới một số hạng mục công trình trong giai đoạn tiếp theo. Huy động sự chung tay của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tham gia hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Khai thác và sử dụng hệ thống sở liên lạc điện tử để làm công cụ thông tin hai chiều giữa nhà trường với gia đình để thực hiện tốt công tác phối hợp trong giáo dục học sinh.

15. Công tác thi đua khen thưởng

15.1. Yêu cầu:

- Phát động phong trào thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025; Kế hoạch số 938/KH-CĐN ngày 05/9/2022 về phát động phong trào thi đua trong đội ngũ cán bộ, nhà giáo, lao động ngành Giáo dục Quảng Ninh năm học 2022-2023 với nội dung “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Dạy tốt-Học tốt” nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn.

- Tổ chức các hoạt động thiết thực góp phần thực hiện phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh và kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

15.2. Chỉ tiêu đăng ký thi đua- Khen thưởng

15.2.1. Đăng ký thi đua:

* Đối với tập thể:

- Trường: Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua của UBND tỉnh; Bằng khen của Bộ GD&ĐT.

* Cá nhân:

(Danh sách đăng ký cụ thể các cá nhân phụ lục số 04 kèm theo)

15.3. Biện pháp thực hiện:

- Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT hướng dẫn công

tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục (có hiệu lực từ ngày 01/10/2020).

- Tổ chức phát động thi đua trong năm học, tuyên truyền sâu rộng lan tỏa tinh thần thi đua trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Ban thi đua xây kế hoạch chỉ đạo, căn cứ chất lượng dạy và học đầu năm đề ra các chỉ tiêu cụ thể cho từng tổ chuyên môn, từng cá nhân.

- Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để GV phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra.

- Xếp loại lớp, CBGV theo từng tháng, kỳ, năm.

- Trong công tác thi đua, khen thưởng đối với học sinh, thực hiện theo nguyên tắc vì sự tiến bộ của học sinh; tăng cường các biện pháp "kỷ luật tích cực" để rèn luyện tinh thần kỷ luật, ý thức trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình, nhà trường, thầy, cô, bạn bè và cộng đồng. Bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời việc khen thưởng học sinh, tạo cảm hứng và động lực thi đua, phấn đấu trong học sinh và lan tỏa trong cộng đồng.

- Xây dựng cụ thể quy chế, kế hoạch khen thưởng cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Đề xuất với hội khuyến học, hội cha mẹ học sinh khen thưởng cho học sinh có thành tích xuất sắc. Thưởng đột xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các đợt thi đua.

- Công tác thi đua bảo đảm công khai, minh bạch, các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các cá nhân có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục và hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất. Hồ sơ thi đua đảm bảo đầy đủ, đúng quy định.

- Chỉ đạo cán bộ, giáo viên, học sinh nhà trường thực hiện nghiêm túc các qui định về dạy thêm, học thêm.

Phần III

KẾ HOẠCH CỤ THỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

TỪ THÁNG 9/2022 ĐẾN 7/2023

(Kèm Phụ lục số 08)

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Chi bộ- Chi ủy

1. Chi bộ:

- Chi bộ tập trung lãnh chỉ đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ năm học, bám sát hướng dẫn nhiệm vụ năm học các cấp.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng cấp trên và Nghị quyết của chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025.

- Ban hành Quy chế, kế hoạch hoạt động của chi bộ trong nhiệm kỳ 2022-2025. Chỉ đạo chung hoạt động chi bộ; quản lý đơn vị theo kế hoạch đã xây dựng;

- Tham mưu với Đảng uỷ và UBND để đưa các nhiệm vụ, mục tiêu giáo dục vào Nghị quyết, nhất là công tác thi đua khen thưởng, công tác khuyến học, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia.

- Tập trung công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đáp ứng về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, chuẩn mực trong công tác. Chỉ đạo chuyên môn thực hiện tốt nội dung, chương trình SGK theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học. Chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động Giáo dục ngoài giờ, tăng cường giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng giao tiếp; kỹ năng phòng chống đuối nước; giáo dục bảo vệ môi trường biển đảo cho HS.

Quản trị và thực hiện tốt việc nâng cao chất lượng giáo dục, Tăng cường công tác quản lý, chủ động việc kiểm tra soát xét chất lượng dạy và học trên lớp. Phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cá nhân trong công tác phụ đạo HS yếu; tập luyện Văn hóa, văn nghệ, TDTT. Giao cho chuyên môn và Công đoàn phối hợp bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giỏi, đảm bảo hàng năm có giáo viên giỏi tỉnh; giỏi thị xã tăng hơn nhiệm kỳ qua.

Tăng cường công tác chỉ đạo cho giáo viên tham gia các Hội thi chuyên môn do các cấp phát động, tự làm đồ dùng dạy học, đảm bảo 100% tiết dạy có đồ dùng dạy học.

Tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hiệu quả giờ dạy, hồ sơ, bảng tổng hợp điểm, nhận xét bài của giáo viên, đánh giá, xếp loại học sinh.

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

2. Cấp uỷ:

- Chỉ đạo toàn diện các hoạt động của chi bộ, nhà trường theo Nghị quyết đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025 và nhiệm vụ, chỉ tiêu năm học đề ra.

- Chỉ đạo Công đoàn; Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh thống nhất xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động theo năm, tháng, tuần;

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các đảng viên trong chi bộ theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt

động bị chông chéo.

II. Nhà trường

1. Hội đồng trường:

- Hội đồng trường tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND, phối hợp với các cơ quan đoàn thể, các trường đóng trên địa bàn về thực hiện mục tiêu giáo dục của địa phương.

- Xem xét, phê chuẩn các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu và các chủ trương kế hoạch biện pháp của nhà trường trong năm học 2022-2023 đạt yêu cầu chính xác phù hợp, sát thực kết quả. Từ đó yêu cầu các tập thể, cá nhân tích cực chủ động tham gia đầy đủ, nghiêm túc và đạt kết quả cao nhất trong hoạt động dạy học.

- Quyết định về các quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung các quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường;

- Phê duyệt kế hoạch giáo dục của nhà trường; giám sát hoạt động tuyển sinh và việc tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; giám sát việc thực hiện các quyết định của hội đồng trường và việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực của nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Ban giám hiệu:

Nhiệm vụ chung

- Chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch đã đề ra.
- Phối hợp với Công đoàn; đoàn thanh niên, đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh thống nhất kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần;
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt động bị chông chéo.

2.1. Hiệu trưởng:

- Ban hành kế hoạch hoạt động của nhà trường. Chỉ đạo chung; quản lý đơn vị theo kế hoạch đã xây dựng;

- Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục; lập kế hoạch chỉ đạo theo nhiệm vụ phụ trách;

- Trực tiếp trình duyệt kế hoạch với Phòng GD&ĐT và Ủy ban nhân dân xã (nếu có yêu cầu);

- Tham mưu tích cực với địa phương và cấp trên trong việc xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư cho việc dạy và học.

- Tham mưu với Đảng ủy và UBND để đưa các nhiệm vụ, mục tiêu giáo dục vào Nghị quyết, nhất là công tác thi đua khen thưởng, công tác khuyến học,

nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại địa phương.

- Kết hợp với xã đoàn, hội cựu chiến binh để tổ chức học tập, giao lưu hoạt động TDTT, văn hoá văn nghệ.

2.2. Phó Hiệu trưởng:

- Giúp Hiệu trưởng phụ trách một số mảng hoạt động theo yêu cầu và tính chất công việc; Lập kế hoạch chuyên môn và kế hoạch đầu việc do mình phụ trách;

- Trên cơ sở kế hoạch chung, hướng dẫn các tổ chuyên môn và giáo viên lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ giáo dục theo năm, tháng, tuần;

- Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch.

3. Tổ chuyên môn:

- Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách); Điều hành các hoạt động của tổ chuyên môn.

- Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn);

- Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ.

4. Tổ văn phòng:

Quản lý nhân viên của tổ, làm việc đảm bảo thời gian quy định. Tổ trưởng xây dựng kế hoạch điều hành hoạt động của tổ, phân công công việc cho nhân viên trong tổ, kiểm tra các công việc được giao, thường xuyên tham mưu, báo cáo cho hiệu trưởng về công việc của tổ.

5. Giáo viên:

- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công;

- Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường đã được phòng GD&ĐT phê duyệt;

- Trình tổ trưởng, BGH phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

- Đảm bảo thực hiện đúng quy chế chuyên môn, chịu trách nhiệm nề nếp, hoàn thành chất lượng của học sinh môn mình phụ trách, đảm bảo về tính mạng, sức khoẻ đạo đức học sinh đối với giờ lên lớp của mình, phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm để giáo dục học sinh.

6. Nhân viên:

- Xây dựng kế hoạch công việc phù hợp với từng vị trí việc làm và yêu cầu của nhiệm vụ được phân công.
- Quản lý, bảo quản hồ sơ, sổ sách, thiết bị dạy học, giáo dục theo quy định.
- Phối hợp với giáo viên và các nhân viên khác trong quá trình triển khai nhiệm vụ, phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.
- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.
- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công.

III. Các đoàn thể

1. Công đoàn:

- Xây dựng mối đoàn kết nhất trí cao trong tập thể đoàn viên công đoàn.
- Động viên tốt đoàn viên công đoàn thực hiện tốt các phong trào và các chỉ tiêu thi đua, thực hiện tốt các chương trình hành động của liên đoàn lao động, công đoàn giáo dục đề ra.
- Quan tâm chăm lo đến đời sống tinh thần và vật chất cho đoàn viên, tổ chức thăm hỏi động viên giúp đỡ các đồng chí đoàn viên trong cơ quan.
- Động viên mọi người tích cực tham gia luyện tập thể dục thể thao, chăm lo sức khỏe cho bản thân và cho cộng đồng.
- Xây dựng gia đình văn hoá, quan tâm nhường nhịn lẫn nhau, có trách nhiệm với công việc.
- Tổ nữ công là trung tâm đoàn kết, gương mẫu, đi đầu trong việc chăm lo đến đời sống mọi người.
- Chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, các quy chế trong nhà trường.

2. Đoàn TNCS - Đội TNTP Hồ Chí Minh:

2.1. Đoàn thanh niên:

- Là lực lượng xung kích, là nòng cốt cùng TPT Đội xây dựng các nề nếp học tập, sinh hoạt của học sinh ở trường làm cho học sinh chăm ngoan và có nề nếp tốt.
- Là lực lượng tiên phong trong các công việc đột xuất của nhà trường, công đoàn.

2.2. Tổng phụ trách Đội:

- Chỉ đạo thực hiện nề nếp học tập, hoạt động ngoài giờ trong toàn Liên đội.

- Xây dựng hệ thống sổ sách mẫu biểu theo dõi, đánh giá thi đua học sinh và các lớp. Sử dụng có hiệu quả đội ngũ cờ đỏ trong theo dõi, đánh giá thi đua.

- Cùng với chi đoàn, tổng phụ trách đội, giáo viên chủ nhiệm lớp đổi mới các hoạt động thi đua, hoạt động vui chơi bổ ích, hoạt động tu dưỡng đạo đức, học tập, TDDT.

- Xây dựng và tổ chức tốt công tác tự quản của liên đội, phát huy tốt hóm hừ vì bạn bè, học sinh không vi phạm các tậ nạn xã hội, từng bước thực hiện tốt nội quy, quy định đối với học sinh.

- Bình xét thi đua hàng tuần, hàng tháng, các đợt thi đua, học kỳ, cả năm của chi đội.

- Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, các Hội thi trong học sinh toàn trường theo kế hoạch các cấp chỉ đạo.

3. Ban đại diện CMHS:

Ban đại diện hội cha mẹ học sinh tổ chức hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh Ban hành kèm theo quyết định số 55/2008/QĐ-BGĐT ngày 28/3/2008 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT.

- Cùng với nhà trường tuyên truyền, tổ chức, thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc quản lý và giáo dục đạo đức học sinh. Tạo mọi điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện trong một môi trường giáo dục lành mạnh với mục đích hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho con em.

- Ban cha mẹ học sinh hoạt động và tổ chức Hội nghị mỗi năm 1 lần để đánh giá tình hình hoạt động của Hội trong năm cũ, đề ra kế hoạch hoạt động trong năm học mới và tổ chức bầu Ban đại diện CMHS của năm học 2022-2023.

- Đề xuất với nhà trường các biện pháp, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Nắm vững kế hoạch, chỉ tiêu phấn đấu của nhà trường.

- Cùng nhà trường quản lý, giám sát và sử dụng đúng mục đích, đúng quy định, đạt hiệu quả cao các nguồn kinh phí do phụ huynh học sinh đóng góp.

4. Các đoàn thể, đơn vị, TCXH đứng chân trên địa bàn.

4.1. Đối với Đảng ủy và UBND phường.

- Nhà trường làm tốt công tác tham mưu với lãnh đạo xã đưa các nội dung hoạt động giáo dục vào nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Đảng ủy và chính quyền địa phương làm tốt việc chỉ đạo thực hiện nghị quyết, kế hoạch về công tác giáo dục ở từng thôn xóm. Hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất cho nhà trường thực hiện các nhiệm vụ giáo dục trên địa bàn xã.

- Các tổ chức đoàn thể, chính quyền ở địa phương tổ chức thực hiện, theo

dõi, giám sát, đánh giá cụ thể của các hoạt động giáo dục trên địa bàn thôn xóm, có báo cáo hoạt động từng quý, năm lên cấp lãnh đạo xã.

4.2. Đối với tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Mặt trận xã, Hội phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Đoàn thanh niên xã để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động huy động học sinh đến trường, chống học sinh bỏ học, giáo dục đạo đức cho học sinh. Có chính sách ưu tiên động viên và khuyến khích, hỗ trợ đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Phối kết hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi.

- Đẩy mạnh công tác khuyến học trên địa bàn thôn xóm, họ tộc ở địa phương để khuyến khích, động viên học sinh vươn lên trong học tập và rèn luyện.

4.3. Đối với các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn.

- Nhà trường cần tranh thủ sự hỗ trợ của các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn để huy động nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất trường học và xây dựng quỹ khuyến học nhằm động viên phong trào thi đua dạy tốt - học tốt.

- Tổ chức các hoạt động bằng nhiều hình thức phong phú để huy động nguồn vốn trong nhân dân hỗ trợ việc nâng cấp cơ sở vật chất thiết bị trường học và giúp học sinh nghèo vượt khó đến trường.

(Phân công nhiệm vụ cụ thể CBGVNV kèm theo phụ lục số 06)

D. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với ủy ban nhân thị xã

Quan tâm, đầu tư xây dựng các hạng mục còn thiếu về CSVC để nhà trường hoàn thiện các tiêu chí duy trì trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 3 và chuẩn Quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2020- 2025.

2. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu với UBND thị xã đầu tư xây dựng mới công trình nhà vệ sinh học sinh.

- Hỗ trợ kinh phí, đầu tư bổ sung, nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động giáo dục nhà trường đặc biệt đối với lớp 6, lớp 7 theo chương trình GDPT 2018 .

- Tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và giáo viên ở cấp phòng giáo dục để đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới các năm tiếp theo.

3. Đối với chính quyền địa phương:

- Tăng cường các biện pháp phối hợp về An ninh trật tự, vệ sinh môi trường để đảm bảo công trường an toàn, sạch đẹp.

- Vận động nhân dân đồng thuận ủng hộ tham gia tốt vào các hoạt động xã hội hóa cùng xây dựng nhà trường vững mạnh.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TX (b/c);
- TT Đảng ủy xã, phường (b/c);
- Ban Chi ủy-Chi bộ nhà trường (b/c);
- HĐ nhà trường (b/c);
- Các Tổ CM, VP (t/h);
- Các tổ chức, đoàn thể (p/h t/h);
- Lưu VT./.

T/M NHÀ TRƯỜNG

Lê Thị Thúy Liễu

**BÍ THƯ CHI BỘ- CHỦ TỊCH HĐNT-
HIỆU TRƯỞNG**

**PHÊ DUYỆT
CỦA PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU**